

Số: 04/ĐA-UBND

Tam Thanh, ngày 14 tháng 8 năm 2026

**ĐỀ ÁN
SẮP XẾP, SÁP NHẬP CƠ SỞ GIÁO DỤC MẦM NON, PHỔ THÔNG
TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG TAM THANH**

**PHẦN THỨ NHẤT
THỰC TRẠNG CỦA CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC TRƯỚC KHI SÁP NHẬP**

I. CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC TRƯỚC KHI SÁP NHẬP

Khái quát chung về mạng lưới cơ sở giáo dục trên địa bàn:

Phường Tam Thanh được hình thành trên cơ sở sắp xếp các đơn vị hành chính theo quy định, có diện tích tự nhiên khoảng 27,35 km², dân số khoảng 30.301 người.

Sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, mạng lưới cơ sở giáo dục trên địa bàn phường gồm **08** cơ sở giáo dục công lập, trong đó:

- Giáo dục mầm non: **03 trường**;
- Giáo dục tiểu học: **03 trường**;
- Giáo dục trung học cơ sở: **02 trường**.

Ngoài các trường chính, trên địa bàn còn có **04 điểm trường lẻ**, gồm:

- 01 điểm mầm non và 01 điểm tiểu học tại khối Hoàng Thủy;
- 01 điểm mầm non tại khối Hoàng Thượng;
- 01 điểm tiểu học tại khối Hoàng Sơn.

Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên của các cơ sở giáo dục công lập là **296 người**, trong đó:

- Cán bộ quản lý: 22 người;
- Giáo viên: 255 người;
- Nhân viên: 19 người, gồm: kế toán 07, văn thư 01, thư viện 05, y tế 06.

A. CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC MẦM NON

1. Trường Mầm non Hoa Hướng Dương

1.1. Thông tin chung

Tên cơ sở giáo dục: **Trường Mầm non Hoa Hướng Dương**.

Tên giao dịch quốc tế bằng tiếng Anh (nếu có): Không.

Thuộc: Ủy ban nhân dân phường Tam Thanh, tỉnh Lạng Sơn.

Địa chỉ trụ sở chính: Đường Hoàng Đạo Thúy, khu đô thị Nam Hoàng Đồng, phường Tam Thanh.

Điện thoại: 02053 701888

Email: mn.hoahuongduong.tpls@gmail.com

Website (nếu có): <https://byvn.net/mtVi>

Quyết định thành lập/cho phép thành lập: Số 1364/QĐ-UBND, ngày 31/5/2021 của UBND thành phố Lạng Sơn Quyết định Về việc thành lập Trường mầm non Hoa Hướng Dương trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Lạng Sơn.

Quyết định đổi tên, cho phép đổi tên (nếu có): Không.

Quyết định cho phép hoạt động giáo dục: Số 811/QĐ-PGDĐT, ngày 30/8/2021 của Phòng GDĐT, Quyết định Về việc cho phép hoạt động giáo dục đối với Trường mầm non Hoa Hướng Dương, thành phố Lạng Sơn.

1.2. Chức năng, nhiệm vụ

Trường Mầm non Hoa Hướng Dương thực hiện chức năng tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em theo chương trình giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành; quản lý đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; quản lý, sử dụng cơ sở vật chất, tài chính, tài sản và thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định.

1.3. Khái quát quá trình hình thành và phát triển

1.3.1. Quá trình thành lập, phát triển;

Trường mầm non Hoa Hướng Dương được thành lập theo Quyết định số 1364/QĐ-UBND, ngày 31/5/2021 của UBND thành phố Lạng Sơn, được xây dựng trong khu Đô thị Nam Hoàng Đồng I, phường Tam Thanh, tỉnh Lạng Sơn. Trường bắt đầu hoạt động từ năm học 2021 – 2022 với quy mô 20 lớp học, CSVC khang trang, khuôn viên rộng rãi với tổng diện tích đất sử dụng 4.302,7m², có đầy đủ phòng học, phòng chức năng phục vụ cho hoạt động chăm sóc và giáo dục trẻ. Các lớp được trang bị đầy đủ đồ dùng, thiết bị dạy học theo chương trình GDMN, đáp ứng yêu cầu và các tiêu chí của trường chuẩn Quốc gia.

1.3.2. Truyền thống của nhà trường

Là một ngôi trường được thành lập trong giai đoạn thực hiện đổi mới giáo dục mầm non, Trường Mầm non Hoa Hướng Dương luôn chú trọng xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, lấy trẻ làm trung tâm; quan tâm nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ. Tập thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường luôn đoàn kết, trách nhiệm, tận tâm với nghề, từng bước xây dựng nền nếp, kỷ cương và những giá trị truyền thống tốt đẹp của nhà trường.

Trong những năm đầu hoạt động, nhà trường luôn nhận được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo, cấp uỷ chính quyền địa phương, sự chỉ đạo sát sao của Sở, phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố; Đảng uỷ, UBND, phòng Văn hóa - Xã hội, phường Tam Thanh và sự phối hợp, ủng hộ của các Ban ngành, đoàn thể, Ban đại diện CMHS, cùng với sự nỗ lực cố gắng của đội ngũ CBGVNV. Đây là

nền tảng quan trọng để tập thể nhà trường không ngừng nỗ lực, đổi mới phương pháp tổ chức các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục, từng bước nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho trẻ.

1.3.3. Quá trình đầu tư cơ sở vật chất

Ngay từ khi thành lập, Trường Mầm non Hoa Hướng Dương được đầu tư xây dựng với cơ sở vật chất tương đối đồng bộ, khang trang, hiện đại, đáp ứng yêu cầu tổ chức các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ. Trường được xây dựng trên khu đất có tổng diện tích sử dụng 4.302,7 m², có khuôn viên rộng rãi, phù hợp với đặc điểm lứa tuổi mầm non và tạo điều kiện thuận lợi để tổ chức các hoạt động học tập, vui chơi, trải nghiệm cho trẻ.

Nhà trường có đầy đủ các phòng học, phòng chức năng và các khu vực phục vụ hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ. Các nhóm, lớp được trang bị tương đối đầy đủ đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học theo yêu cầu của Chương trình Giáo dục mầm non, góp phần tạo môi trường học tập phong phú, an toàn và thuận lợi cho trẻ phát triển.

Trong quá trình hoạt động, nhà trường thường xuyên rà soát, bảo quản, bổ sung và khai thác hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện có; đồng thời chú trọng xây dựng môi trường giáo dục theo hướng xanh, sạch, đẹp, an toàn và thân thiện. Việc đầu tư, sử dụng cơ sở vật chất được gắn với yêu cầu đổi mới phương pháp giáo dục, tăng cường các hoạt động trải nghiệm và phát huy tính tích cực, chủ động của trẻ.

Với nền tảng cơ sở vật chất được đầu tư ngay từ khi thành lập, cùng sự quan tâm của các cấp, sự phối hợp của cha mẹ trẻ và tinh thần trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên, Trường Mầm non Hoa Hướng Dương có điều kiện thuận lợi để tiếp tục nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ, từng bước xây dựng nhà trường phát triển ổn định, bền vững.

1.3.4. Những kết quả nổi bật;

Trong 05 năm hoạt động, tập thể CBGVNV nhà trường luôn nỗ lực phấn đấu, xây dựng nội bộ đoàn kết, phát huy tối đa sức mạnh tập thể, cộng đồng trách nhiệm, phối hợp chặt chẽ với phụ huynh, cộng đồng và các đoàn thể, huy động mọi nguồn lực xây dựng môi trường xanh, an toàn, thân thiện; tổ chức các phong trào thi đua đạt hiệu quả cao, là trung tâm văn hóa, địa chỉ tin cậy của phụ huynh học sinh. Cụ thể:

Nhà trường có 03 năm đạt danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến, 02 năm đạt Tập thể Lao động xuất sắc; được UBND thành phố Lạng Sơn tặng 01 Giấy khen và UBND tỉnh tặng 02 Bằng khen. Năm học 2024–2025, nhà trường được suy tôn xếp thứ Nhì cụm thi đua trong 12 trường mầm non trên địa bàn thành phố. Có 304 lượt cá nhân đạt danh hiệu Lao động tiên tiến, có 43 lượt đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở, 07 lượt được tặng Bằng khen của UBND tỉnh, 54 lượt được tặng Giấy khen của UBND thành phố, phường Tam Thanh.

Trong các hội thi, phong trào thi đua, cán bộ, giáo viên, nhân viên và trẻ tích cực tham gia, đạt nhiều giải cấp thành phố, cấp tỉnh. Nổi bật có giáo viên,

nhân viên nhiều năm đạt danh hiệu Giỏi; trẻ đạt giải cao tại các hội thi Rung chuông vàng, Tiếng Anh, STEAM/STEM; các tiết mục văn nghệ, trình diễn trang phục dân tộc đạt giải A, Nhất, Nhì; nhiều cá nhân đạt giải trong các hoạt động thể thao.

Đặc biệt, tại các hoạt động STEM/STEAM, nhà trường đạt nhiều kết quả nổi bật: đạt Giải Xuất sắc và giải chuyên đề cấp thành phố năm học 2024–2025; Giải Nhất và giải chuyên đề cấp tỉnh năm học 2025–2026. Những kết quả trên là minh chứng cho sự nỗ lực, đoàn kết và tinh thần đổi mới, sáng tạo của tập thể nhà trường trong những năm đầu xây dựng và phát triển.

1.4. Tổ chức bộ máy và đội ngũ

Nội dung	Số lượng	Trong đó nữ	Trình độ đạt chuẩn	Trên chuẩn
Hiệu trưởng	01	01		01
Phó Hiệu trưởng	02	02	01	01
Viên chức Giáo viên	33	33	05	28
Viên chức Kế toán	01	01		01
Viên chức văn thư, thư viện	0	0	0	0
Viên chức y tế	01	01	01	
HĐLĐ giáo viên, CM dùng chung	07	07	03	04
HĐLĐ hỗ trợ, phục vụ	13	11	13 (TC 07, SC 04, khác 02)	.

1.5. Kết quả hoạt động giáo dục

1.5.1 Kết quả thực hiện chương trình giáo dục mầm non:

Trong những năm học qua, nhà trường xây dựng và phát triển, thực hiện đầy đủ, nghiêm túc chương trình giáo dục phù hợp theo quy định của Bộ GDĐT, phù hợp với điều kiện của nhà trường, địa phương đáp ứng khả năng và nhu cầu của trẻ; thường xuyên rà soát, điều chỉnh theo từng thời điểm phù hợp với thực tế, chú trọng lấy trẻ làm trung tâm. Giáo viên tích cực đổi mới phương pháp, ứng dụng CNTT, giáo dục STEAM và tổ chức các hoạt động ngoại khóa, hoạt động trải nghiệm trong và ngoài nhà trường, cho trẻ tham gia ngày hội, ngày lễ... phù hợp trẻ và điều kiện thực tế, tỷ lệ trẻ đạt yêu cầu hàng năm đều đạt trên 98%, vượt chỉ tiêu đề ra.

1.5.2. Công tác chăm sóc, nuôi dưỡng

Nhà trường luôn quan tâm và thực hiện tốt công tác chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ, đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần. Tổ chức ăn bán trú đúng quy định;

xây dựng thực đơn phù hợp với độ tuổi, đảm bảo cân đối dinh dưỡng, vệ sinh an toàn thực phẩm và thực hiện nghiêm túc quy trình giao nhận, chế biến, chia ăn, lưu mẫu thức ăn.

Nhà trường chú trọng công tác vệ sinh môi trường, vệ sinh cá nhân, phòng chống dịch bệnh, theo dõi sức khỏe và phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ. Giáo viên thường xuyên rèn cho trẻ thói quen vệ sinh, kỹ năng tự phục vụ và bảo vệ bản thân. Hàng năm, phối hợp với các trung tâm y tế, phòng khám trên địa bàn khám sức khỏe, sàng lọc, phát hiện sớm, tuyên truyền tư vấn chăm sóc sức khỏe tinh thần, nuôi con khoa học..., đồng thời, duy trì mối thông tin hai chiều với cha mẹ trẻ trong việc chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng và giáo dục trẻ.

Kết quả: 100% trẻ được đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần; sức khỏe và thể trạng của trẻ được cải thiện, tỷ lệ trẻ thấp còi, nhẹ cân dưới 3%; công tác vệ sinh ATTP được đảm bảo.

1.5.3. Tỷ lệ huy động trẻ

Nhà trường thực hiện tốt công tác điều tra, rà soát và tuyên truyền, huy động trẻ trong độ tuổi trên địa bàn ra lớp; phối hợp với chính quyền địa phương và cha mẹ trẻ duy trì sĩ số. Tỷ lệ huy động trẻ 5 tuổi đạt 100%; tỷ lệ chuyên cần đạt 90% trở lên.

1.5.4. Chất lượng giáo dục

Chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ từng bước được nâng cao. Nhà trường chú trọng đổi mới phương pháp, lấy trẻ làm trung tâm, tăng cường ứng dụng CNTT, giáo dục STEAM và các hoạt động trải nghiệm. Tỷ lệ trẻ đạt yêu cầu các lĩnh vực phát triển đạt 98%; trẻ 5 tuổi hoàn thành Chương trình Giáo dục mầm non đạt 100%.

1.5.5. Công tác phổ cập giáo dục mầm non

Công tác phổ cập GDMN của nhà trường thực hiện nghiêm túc, đầy đủ theo các văn bản hướng dẫn của các cấp, phối hợp với các trường trên địa bàn phân công điều tra, cập nhật và hoàn thiện hồ sơ, minh chứng theo quy định, số liệu đúng thời gian, hàng năm tỷ lệ huy động trẻ 5 tuổi đạt 100%, tỷ lệ trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình đạt 100%, duy trì đạt phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ Mẫu giáo.

1.5.6. Các danh hiệu, kết quả nổi bật

Hàng năm, tập thể nhà trường và đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên luôn nỗ lực, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ; tập thể trường 02 năm học đạt Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, 03 năm Hoàn thành Tốt nhiệm vụ, được 01 lần UBND tỉnh Lạng Sơn tặng Bằng khen, nhận 01 Giấy khen của Sở GD&ĐT; nhiều lượt CBGVNV đạt danh hiệu Chiến thi đua cấp cơ sở, được các cấp tặng Giấy khen; các Hội thi cô và trẻ tham gia đều đạt kết quả cao. Nhà trường duy trì tốt nề nếp, kỷ cương; đảm bảo an toàn cho trẻ; nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; tích cực đổi mới phương pháp, ứng dụng CNTT và tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho trẻ.

1.6. Quy mô người học

Nội dung	Số lớp	Số trẻ
Nhà trẻ	05	98
MG 3 tuổi	05	141
MG 4 tuổi	04	99
MG 5 tuổi	05	156
Tổng cộng	19	494

1.7. Đất đai, cơ sở vật chất, thiết bị, tài chính, tài sản

Diện tích đất: 4.302.7 m²;

Diện tích xây dựng: 6.107 m²;

Số phòng học: 20;

Phòng chức năng: 02;

Phòng Hội trường: 01;

Nhà bếp: 01;

Phòng hành chính, quản trị: 8 (bao gồm 01 phòng Hiệu trưởng, 02 phòng Phó hiệu trưởng; 01 phòng kế toán, 01 phòng y tế, 01 phòng hành chính, 01 phòng hợp chuyên môn, 01 phòng bảo vệ);

Công trình phụ trợ: Sân, đường, hè đổ bê tông 676 m²; Sân lát gạch Terrazzo 775 m²; Đường dạo lát gạch tự chèn 56 m²; Đường dạo xếp đá tấm 100 m²; Sân khấu 88 m²; Cổng trường (bao gồm 01 cổng chính, 01 cổng phụ); Tường rào hoa sắt 258 m²; Vườn chơi cho trẻ, vườn hoa bao quanh khu lớp học, khu hiệu bộ, hệ thống điện cấp thoát nước, hệ thống phòng cháy chữa cháy và các hạng mục phụ trợ khác.

Thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi: 19 bộ/19 lớp;

Giá trị tài sản theo sổ sách: 813.655.000.đồng;

Nguồn kinh phí: Ngân sách Nhà nước;

Các khoản phải thu, phải trả (nếu có): Không.

2. Trường Mầm non Hoa Hồng

2.1. Thông tin chung

Tên cơ sở giáo dục: **Trường Mầm non Hoa Hồng.**

Tên giao dịch quốc tế bằng tiếng Anh (nếu có): Không có

Thuộc: Ủy ban nhân dân phường Tam Thanh, tỉnh Lạng Sơn.

Địa chỉ trụ sở chính: 704 Trần Đăng Ninh- Khối Hoàng Tân -Phường Tam Thanh- Tỉnh Lạng Sơn

Điện thoại: 02053890029

Gmail: mn.hoahong.tpls@gmail.com

Website (nếu có): Không có

Quyết định thành lập/cho phép thành lập: QĐ thành lập số: 328/QĐ-TC của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lạng Sơn. Cấp Ngày/tháng/năm: 23/8/2001

Quyết định đổi tên, cho phép đổi tên (nếu có): Không có

Quyết định cho phép hoạt động giáo dục (nếu có): Không có

2.2. Chức năng, nhiệm vụ

Trường Mầm non Hoa Hướng Dương thực hiện chức năng tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em theo chương trình giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành; quản lý đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; quản lý, sử dụng cơ sở vật chất, tài chính, tài sản và thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định.

2.3. Khái quát quá trình hình thành và phát triển

2.3.1. *Khái quát quá trình thành lập, phát triển*

Trường Mầm non Hoa Hồng được thành lập từ tháng 8 năm 2001. Khi mới thành lập cơ sở vật chất còn nghèo nàn, đồ dùng dạy học thiếu thốn, đời sống của cán bộ giáo viên còn gặp nhiều khó khăn. Để khắc phục những bất cập này, Ban giám hiệu nhà trường đã động viên các cô giáo tìm tòi sáng tạo, tự làm những đồ dùng giảng dạy. Đồng thời nhà trường chú ý đến việc bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nâng cao chất lượng giảng dạy và chăm sóc trẻ. Thực hiện tốt công tác xã hội hoá giáo dục, huy động mọi nguồn lực để cùng phối hợp xây dựng cơ sở vật chất trong nhà trường. Trải qua quá trình phấn đấu, xây dựng và trưởng thành, đến nay nhà trường đã có cơ sở vật chất khang trang hơn, sạch đẹp hơn với 12 lớp học và 320 trẻ. Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường là 45 đồng chí, trong đó: Ban giám hiệu: 3, giáo viên: 28, nhân viên: 14.

Trong quá trình phát triển, nhà trường luôn chú trọng đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý, giảng dạy; đồng thời quan tâm giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, ý thức trách nhiệm và tinh thần tự học cho học sinh. Những kết quả đạt được là sự kết tinh của tinh thần trách nhiệm, sự tận tâm của các thể hệ cán bộ, giáo viên, nhân viên và sự cố gắng của các thế hệ học sinh.

2.3.2. *Những kết quả nổi bật*

Trong quá trình hoạt động, nhà trường đã đạt được nhiều kết quả tích cực trên các lĩnh vực, hàng năm đều hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên không ngừng được nâng cao về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Nhiều cán bộ, giáo viên có thành tích trong công tác giảng dạy và tham gia các phong trào thi đua do ngành và địa phương phát động.

Công tác giáo dục toàn diện được nhà trường quan tâm. Bên cạnh việc nâng cao chất lượng văn hóa, nhà trường chú trọng giáo dục truyền thống, đạo đức, lối sống, ý thức chấp hành pháp luật, kỹ năng sống, tinh thần đoàn kết và trách nhiệm với cộng đồng cho học sinh. Các hoạt động trải nghiệm, ngoại khóa, văn nghệ, thể thao, hoạt động chi đoàn và phong trào thi đua được tổ chức ngày càng thiết thực, góp phần tạo môi trường giáo dục lành mạnh, thân thiện.

Những kết quả trên đã góp phần khẳng định vị trí, uy tín của nhà trường trong hệ thống giáo dục địa phương, tạo niềm tin đối với cấp ủy, chính quyền, cha mẹ học sinh và nhân dân trên địa bàn phường Tam Thanh.

2.3.3. Truyền thống của nhà trường

Qua nhiều năm xây dựng và phát triển, nhà trường đã hình thành và bồi đắp những truyền thống tốt đẹp, tiêu biểu là đoàn kết, trách nhiệm, tận tâm, sáng tạo và không ngừng vươn lên.

Các thế hệ cán bộ, giáo viên luôn phát huy tinh thần yêu nghề, mến trẻ, tận tụy với công việc; chủ động học hỏi, đổi mới phương pháp và nâng cao chất lượng chuyên môn.

Truyền thống của nhà trường còn được thể hiện qua tinh thần tương thân tương ái, sự phối hợp giữa nhà trường - gia đình - xã hội và ý thức giữ gìn hình ảnh, uy tín của nhà trường. Những thành quả của các thế hệ đi trước là nền tảng để thế hệ hôm nay tiếp tục phấn đấu, xây dựng nhà trường ngày càng phát triển.

2.3.4. Quá trình đầu tư và phát triển cơ sở vật chất

Cùng với sự phát triển về quy mô và chất lượng giáo dục, cơ sở vật chất của nhà trường từng bước được đầu tư, cải tạo và nâng cấp. Từ điều kiện ban đầu còn nhiều hạn chế, nhà trường đã từng bước được sửa chữa khang trang, có đầy đủ các phòng học kiên cố, phòng họp hội đồng, bếp ăn bán trú đảm bảo theo quy trình bếp một chiều, khu vệ sinh, hệ thống điện, nước và các hạng mục phục vụ hoạt động dạy học, giáo dục học sinh đảm bảo an toàn.

Trong những năm gần đây, nhà trường chú trọng đầu tư trang thiết bị dạy học, thiết bị công nghệ thông tin, hệ thống mạng, máy tính, máy in và các phương tiện hỗ trợ giảng dạy, góp phần đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và chuyển đổi số. Khuôn viên, cảnh quan sư phạm cũng từng bước được cải tạo theo hướng xanh, sạch, đẹp, an toàn và thân thiện.

Việc đầu tư cơ sở vật chất được thực hiện theo hướng đồng bộ, phù hợp với nhu cầu thực tế và điều kiện của nhà trường. Nguồn lực đầu tư từ ngân sách nhà nước, sự hỗ trợ của địa phương, ngành Giáo dục, cha mẹ học sinh và các tổ chức, cá nhân đã góp phần quan trọng trong việc cải thiện điều kiện dạy và học.

2.3.5. Định hướng phát triển

Trong thời gian tới, nhà trường tiếp tục phát huy truyền thống đoàn kết, trách nhiệm và sáng tạo; nâng cao chất lượng đội ngũ; đẩy mạnh đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá và chuyển đổi số; chú trọng giáo dục toàn diện học sinh. Đồng thời, nhà trường tiếp tục huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để hoàn thiện cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện và hiện đại.

Với truyền thống đã được xây dựng qua nhiều thế hệ, cùng sự quan tâm của các cấp, các ngành, sự đồng hành của cha mẹ học sinh và sự nỗ lực của tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, nhà trường quyết tâm tiếp tục phát triển vững mạnh, nâng cao chất lượng giáo dục và đóng góp tích cực cho sự nghiệp giáo dục của địa phương.

2.4. Tổ chức bộ máy và đội ngũ

Nội dung	Số lượng	Trong đó nữ	Trình độ đạt chuẩn	Trên chuẩn
Hiệu trưởng	01	01		01
Phó Hiệu trưởng	02	02		02
Viên chức Giáo viên	27	27	27	23
Viên chức Kế toán	01	01		1
Viên chức văn thư, thư viện	0	0	0	
Viên chức y tế	01	01	01	
HĐLĐ giáo viên, CM dùng chung	01	01	01	
HĐLĐ hỗ trợ, phục vụ	12	8	TC: 8 Khác: 4	

2.5. Kết quả hoạt động giáo dục

2.5.1. Kết quả thực hiện chương trình giáo dục mầm non

Nhà trường thực hiện nghiêm túc Chương trình Giáo dục mầm non theo quy định; chủ động xây dựng kế hoạch phù hợp với điều kiện thực tế, đặc điểm của trẻ và địa phương. Nội dung giáo dục được tổ chức linh hoạt, lấy trẻ làm trung tâm; giáo viên tích cực đổi mới phương pháp, ứng dụng CNTT, giáo dục STEM/STEAM, tăng cường hoạt động trải nghiệm, thực hành và phát huy tính sáng tạo của trẻ.

2.5.2. Công tác chăm sóc, nuôi dưỡng được thực hiện đảm bảo an toàn, vệ sinh và dinh dưỡng; tổ chức ăn bán trú đúng quy định, xây dựng thực đơn cân đối, thực hiện nghiêm túc quy trình chế biến, lưu mẫu thức ăn. Nhà trường chú trọng vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh, theo dõi sức khỏe và phòng chống tai nạn thương tích; phối hợp với cha mẹ trẻ trong chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Kết quả: Trẻ được đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần; tỷ lệ trẻ phát triển bình thường về cân nặng, chiều cao đạt 98%, tỷ lệ suy dinh dưỡng, thấp còi được kiểm soát và giảm so với đầu năm.

2.5.3. Công tác huy động trẻ

Nhà trường thực hiện tốt công tác điều tra, rà soát trẻ trong độ tuổi; phối hợp với địa phương và cha mẹ trẻ tuyên truyền, vận động trẻ đến trường. Tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ đạt 47,64%, mẫu giáo đạt 96,8%, trẻ 5 tuổi đạt 100%; tỷ lệ chuyên cần đạt 96% trở lên, duy trì tốt sĩ số trẻ.

2.5.4. Chất lượng giáo dục

Chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ từng bước được nâng cao. Trẻ mạnh dạn, tự tin, có ý thức và được phát triển các kỹ năng phù hợp lứa tuổi. Giáo viên thực hiện đánh giá trẻ theo quy định, sử dụng kết quả đánh giá để điều chỉnh hoạt động giáo dục.

Kết quả: Tỷ lệ trẻ đạt yêu cầu các lĩnh vực phát triển đạt 98%; trẻ 5 tuổi hoàn thành Chương trình Giáo dục mầm non đạt 100%. Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, trải nghiệm và kỹ năng sống được tổ chức phong phú, góp phần phát triển toàn diện cho trẻ.

2.5.5. Công tác phổ cập giáo dục mầm non

Nhà trường phối hợp với các trường trên địa bàn, địa phương thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi; thường xuyên điều tra, cập nhật và hoàn thiện hồ sơ, minh chứng theo quy định. **Tỷ lệ huy động trẻ 5 tuổi đạt 100%, tỷ lệ trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình đạt 100%**, duy trì vững chắc kết quả phổ cập.

2.5.6. Các danh hiệu và kết quả nổi bật

Tập thể nhà trường và đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên luôn nỗ lực hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; tập thể đạt **Hoàn thành Tốt nhiệm vụ**, được nhận Giấy khen của UBND thành phố và Sở GD&ĐT. Nhà trường duy trì tốt nề nếp, kỷ cương; đảm bảo an toàn cho trẻ; nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; đẩy mạnh ứng dụng CNTT, đổi mới phương pháp và tổ chức các hoạt động trải nghiệm.

2.6. Quy mô người học

Nội dung	Số lớp	Số trẻ
Nhà trẻ	3	68
MG 3 tuổi	3	77
MG 4 tuổi	2	69
MG 5 tuổi	4	106
Tổng cộng	12	320

1.7. Đất đai, cơ sở vật chất, thiết bị, tài chính, tài sản

- Diện tích đất trường chính: 945 m²;

Diện tích xây dựng: 945 m²;

Số phòng học: 06 phòng

Phòng chức năng: 01 phòng hội đồng;

Phòng hành chính, quản trị: 06 phòng;

Công trình phụ trợ: 01 sân khấu, 01 Bếp ăn bán trú;

- Diện tích đất điểm trường Vĩ Thượng: 877,3m²;

Diện tích xây dựng: 877,3m

Số phòng học: 05 phòng

Phòng chức năng: 0;

Phòng hành chính, quản trị: 02 phòng

Công trình phụ trợ: Khu bếp bán trú;

- Diện tích đất điểm trường Khuổi Khuốc: 1.171,6 m²;

Số phòng học: 02;

Phòng chức năng: không;

Phòng hành chính, quản trị: 01 nhà kho;

Công trình phụ trợ: 01 bếp bán trú;

Thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi: 12 bộ;

Giá trị tài sản theo sổ sách: 892.199.000 đồng;

Nguồn kinh phí: Ngân sách nhà nước

Các khoản phải thu, phải trả (nếu có): Không có.

3. Trường Mầm non Hoa Sữa

Trường Mầm non Hoa Sữa **không thuộc phạm vi sáp nhập theo Đề án này, tiếp tục hoạt động độc lập** sau khi Đề án được phê duyệt.

B. CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC TIỂU HỌC

1. Trường Tiểu học Hoàng Đồng

1.1. Thông tin chung

Tên cơ sở giáo dục: **Trường Tiểu học Hoàng Đồng.**

Thuộc: Ủy ban nhân dân phường Tam Thanh, tỉnh Lạng Sơn.

Địa chỉ: Số 712 Trần Đăng Ninh, phường Tam Thanh, tỉnh Lạng Sơn

Điện thoại: 0205 3 891 170

Email: th.hoangdong.tpls@gmail.com

Quyết định thành lập: Quyết định số 98/QĐ-UB ngày 28/8/2003 của UBND TP Lạng Sơn về việc thành lập trường Tiểu học Hoàng Đồng thuộc phòng GD&ĐT thành phố Lạng Sơn

Các quyết định đổi tên, tổ chức lại (nếu có): Không

1.2. Chức năng, nhiệm vụ

Trường thực hiện chức năng tổ chức dạy học và giáo dục học sinh tiểu học theo Chương trình giáo dục phổ thông; quản lý đội ngũ, học sinh, cơ sở vật chất, tài chính, tài sản và thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định.

1.3. Khái quát quá trình hình thành và phát triển

Trường Tiểu học Hoàng Đồng là CSGD của phường Tam Thanh, được tách ra từ trường Phổ thông Cơ sở Hoàng Đồng theo Quyết định số 98/QĐ-UB ngày 28/8/2003 của UBND TP Lạng Sơn về việc thành lập trường Tiểu học Hoàng Đồng thuộc phòng GD&ĐT thành phố Lạng Sơn. Năm 2009, trường được công nhận duy trì trường Tiểu học đạt chuẩn Quốc gia mức độ I giai đoạn

2008 - 2010 theo QĐ số 664/QĐ-UBND ngày 14/4/2009. Năm 2018, trường được công nhận và cấp GCN CSGD đạt tiêu chuẩn chất lượng GD cấp độ 3 theo QĐ số 4136/QĐ-SGDĐT ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh Lạng Sơn. Năm 2020, trường được công nhận trường học đạt chuẩn quốc gia Mức độ 1 theo quyết định số 227/QĐ-UBND ngày 06/2/2020 của UBND tỉnh Lạng Sơn. Năm 2026, trường được công nhận trường học đạt kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 2 theo quyết định số 946/QĐ-SGDĐT ngày 26/6/2026 và trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 theo quyết định số 956/QĐ-SGDĐT ngày 29/6/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lạng Sơn.

Nhà trường có 02 điểm trường; vị trí đặt trường, điểm trường phù hợp với quy hoạch phát triển giáo dục của địa phương, môi trường xung quanh bảo đảm an toàn, có kết nối giao thông thuận lợi cho học sinh đi học. Điểm trường chính đặt tại khối Hoàng Tân, điểm trường Khuổi Khuốc đặt tại khối Hoàng Thủy, cách điểm trường chính 9 km. Nhà trường có đầy đủ khối phòng hành chính quản trị, khối phòng học tập, khối phòng hỗ trợ học tập, khối phụ trợ, khu sân chơi và các công trình phục vụ sinh hoạt, đáp ứng tiêu chuẩn cơ sở vật chất theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Hạ tầng kỹ thuật như hệ thống cấp nước sạch, hệ thống cấp điện, hệ thống phòng cháy và chữa cháy được đầu tư, bảo đảm theo các quy định hiện hành. Thiết bị dạy học được trang bị đầy đủ, quản lý và sử dụng đúng quy định; được rà soát, kiểm kê định kỳ, đồng thời nhà trường xây dựng kế hoạch mua sắm, sửa chữa, bổ sung kịp thời nhằm đáp ứng yêu cầu dạy học và các hoạt động giáo dục.

Trong những năm học qua, Trường Tiểu học Hoàng Đồng từng bước khẳng định được uy tín và chất lượng giáo dục của nhà trường trên địa bàn. Ban giám hiệu nhà trường có năng lực chuyên môn, năng lực quản lý; tích cực đổi mới phương pháp chỉ đạo, điều hành, phát huy tinh thần năng động, sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ. Đội ngũ giáo viên cơ bản đồng đều về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, có tinh thần trách nhiệm và ý thức tự bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn. Hằng năm, giáo viên nhà trường tham gia các hội thi giáo viên dạy giỏi cấp thành phố, cấp tỉnh và đa số đạt kết quả tốt. Từ năm học 2020-2021 đến nay, nhà trường có 15 giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp thành phố, 03 giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, 33 lượt cán bộ quản lý, giáo viên đạt danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở", 36 lượt nhận Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, 08 lượt nhận Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và 01 cá nhân nhận Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ. Trong 05 năm học vừa qua, tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt 99,2% trở lên; tỷ lệ trẻ em 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100%. Học sinh nhà trường tích cực tham gia các cuộc thi, giao lưu do các cấp tổ chức, nhiều học sinh đạt giải cao như: giải Nhất cuộc thi vẽ tranh Hoa đào đẹp xứ Lạng cấp tỉnh; giải Nhất cuộc thi Đại sứ Văn hóa đọc cấp tỉnh cùng nhiều thành tích khác. Những kết quả đạt được đã góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, từng bước khẳng định uy tín và giá trị cốt lõi của nhà trường.

Trong 5 năm liền nhà trường được đánh giá "Hoàn thành tốt nhiệm vụ", trong đó có 02 năm "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ"; 05 năm đạt danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến", trong đó năm học 2021-2022 đạt danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc"; Năm học 2022-2023, nhà trường được tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

1.4. Tổ chức bộ máy, đội ngũ

Nội dung	Số lượng	Trong đó nữ	Trình độ đạt chuẩn	Trên chuẩn
Hiệu trưởng	01	01	01	
Phó Hiệu trưởng	02	02	02	
Viên chức Giáo viên	38	35	33	
Viên chức Kế toán	01	01	01	
Viên chức văn thư, thư viện	01	01	01	
Viên chức y tế	01	01	01	
HĐLĐ giáo viên, CM dùng chung	07	06	06	
HĐLĐ hỗ trợ, phục vụ	04	01	01	

1.5. Kết quả hoạt động giáo dục

a) Kết quả tuyển sinh; tổng số học sinh theo từng khối; số học sinh bình quân/lớp theo từng khối; số lượng học sinh học 02 buổi/ngày; số lượng học sinh nam/học sinh nữ, học sinh là người dân tộc thiểu số, học sinh khuyết tật; số lượng học sinh chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại trường:

TT	Số liệu	Năm học 2025-2026	
		Số lớp	Số HS
1	Tổng số Lớp-HS	30	935
	- Khối lớp 1	6	
	- Khối lớp 2	6	
	- Khối lớp 3	6	
	- Khối lớp 4	6	
	- Khối lớp 5	6	
2	- Nữ	432	
	- Dân tộc	795	
3	Số HS lớp 1 mới tuyển	203	
4	Học 2 buổi/ngày	935	
5	Bán trú	761	

6	Số HS chuyển đến	
7	Số HS chuyển đi	8
8	Bình quân số HS/lớp	31,2
9	Tỉ lệ % đi học đúng độ tuổi	100%
10	Tổng số HS thuộc đối tượng chính sách, khuyết tật	19

b) Công tác phổ cập giáo dục tiểu học

- Huy động HS 6 tuổi vào lớp 1: 100%

- Tỷ lệ HS HTCT lớp học năm học 2025-2026: 928/935 em, tỉ lệ 99,3%
(chưa HT: 7/935=0,7%)

- Tỷ lệ HS HTCTTH năm học 2025-2026: 100%

c) Kết quả năm học 2025-2026

Tổng số: 935HS/30 lớp (20 HS khuyết tật học hoà nhập)

- Năng lực, phẩm chất

Mức độ Các biểu hiện		Tốt		Đạt		CCG		
		SL	%	SL	%	SL	%	
Phẩm chất		Yêu nước	823	88	112	12	0	
		Nhân ái	740	79,1	195	20,9	0	
		Chăm chỉ	580	62	347	37,2	8	0,8
		Trung thực	711	76	222	23,7	2	0,3
		Trách nhiệm	597	63,9	330	35,3	8	0,8
Năng lực	Năng lực chung	Tự chủ và tự học	576	61,6	351	37,6	8	0,8
		Giao tiếp và hợp tác	583	62,4	344	36,8	8	0,8
		Giải quyết vấn đề và sáng tạo	560	59,9	366	39,2	9	0,9
	Năng lực đặc thù	Ngôn ngữ	552	59	372	39,8	11	1,2
		Tính toán	600	64,2	328	35,1	7	0,7
		Thẩm mỹ	634	67,8	301	32,2		
		Thể chất	607	64,9	328	35,1		
		Khoa học	618	66,1	313	33,5	4	0,4
		Công nghệ	410	75,6	130	24	2	0,4
		Tin học	381	70,3	161	29,7	0	

- Học tập:

Năm học	Số học sinh	Môn Tiếng Việt			Môn Toán			Hoàn thành chương trình lớp học		Hoàn thành chương trình tiểu học	HS được khen thưởng
		HT tốt	HT	Chưa HT	HT tốt	HT	Chưa HT	HT	Chưa HT		
2024-2025 (903 HS)	TS	533	352	18	569	316	18	902	1	156	504
	%	59	39	2	63	35	2	99,9	0,1	100	55,8

2025-2026 (935 HS)	TS	552	374	9	600	330	5	926	9	175	529
	%	59,0	40,0	1,0	64,2	35,3	0,5	99,0	1,0	100	56,6
% Tăng, giảm	+32	0	+1	-1	+1,2	+0,3	-1,5	-0,9	+0,9	0	+0,8

** Điểm kiểm tra định kỳ cuối năm:*

Năm học	Môn	TSHS	Điểm 9-10		Điểm 7-8		Điểm 5-6		Điểm dưới 5	
			SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Cuối năm học 2024-2025	Môn T.V	903	399	44,2	345	38,2	141	15,6	18	2
	Môn Toán	903	507	56,1	222	24,6	156	17,3	18	2
Cuối năm học 2025-2026	Môn T.V	935	385	41,2	357	38,2	184	19,6	9	1
	Môn Toán	935	535	57,2	216	23,1	179	19,2	5	0,5
Tăng+/giảm-	Môn T.V	+32	-14	+3	+12	0	+43	+4	-9	-1
	Môn Toán	+32	-28	+1,1	-6	1,5	+23	1,9	-13	-1,5

Đối với giáo viên:

- GVG cấp trường: 38/45=84,4%
 - Tham gia ĐH TDTT cấp phường: đạt giải Ba toàn đoàn
 - 02 GV hướng dẫn, ôn luyện HS (02 HS) tham gia Ngày hội tiếng Anh cụm xã, phường: đạt giải Ba toàn đoàn.
 - Thi Báo cáo viên, tuyên truyền viên giỏi cấp phường: đạt 01 giải KK
 - Thi bắn nỏ cấp tỉnh: 01 giải Nhì, 01 giải Ba
 - Môn bóng bàn: 01 Huy chương Bạc, 01 Huy chương Đồng
 - GV giúp đỡ GV: TSGV được giúp đỡ là 9 đ/c, tiến bộ 9 đ/c.
 - GV giúp đỡ HS: 45 GV/90 HS về học tập tiến bộ: 81, chưa tiến bộ: 9
 - Số tiết BDHSG: 421HS/1270 tiết, số tiết phụ đạo HSCĐC: 94HS/2262 tiết
- * Nhà trường được Chủ tịch UBND phường Tam Thanh tặng Giấy khen “Đã có thành tích xuất sắc trong triển khai, tổ chức ĐH TDTT phường Tam Thanh lần thứ I năm 2026” theo QĐ số 493/QĐ-UBND ngày 23/4/2026.

1.6. Quy mô học sinh

Khối	Số lớp	Số học sinh
Lớp 1	06	203
Lớp 2	06	190
Lớp 3	06	190
Lớp 4	06	177
Lớp 5	06	175
Tổng cộng	30	935

1.7. Đất đai, cơ sở vật chất, tài chính, tài sản

Diện tích đất: 6101,6 m²;

Diện tích xây dựng: 2388 m²;

Số phòng học: 30;

Phòng chức năng: 06;

Phòng hành chính, quản trị: 08;

Công trình phụ trợ: 07;

Thiết bị dạy học, đồ dùng: 233;

Giá trị tài sản theo sổ sách: 46.359.775.976 đồng;

Nguồn kinh phí: Ngân sách nhà nước cấp;

2. Trường Tiểu học Lê Văn Tám

2.1. Thông tin chung

Tên cơ sở giáo dục: **Trường Tiểu học Lê Văn Tám.**

Thuộc: Ủy ban nhân dân phường Tam Thanh, tỉnh Lạng Sơn.

Địa chỉ: Khối Hoàng Trung, phường Tam Thanh, tỉnh Lạng Sơn

Điện thoại: 02053 861 541

Email: th.levantam.tpls@gmail.com

Quyết định thành lập: Quyết định số 329/QĐ-TC ngày 23/8/2001 của Sở GDĐT tỉnh Lạng Sơn về việc thành lập trường Tiểu học Lê Văn Tám trực thuộc Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Lạng Sơn.

Các quyết định đổi tên, tổ chức lại (nếu có): Không

2.2. Chức năng, nhiệm vụ

Trường thực hiện chức năng tổ chức dạy học và giáo dục học sinh tiểu học theo Chương trình giáo dục phổ thông; quản lý đội ngũ, học sinh, cơ sở vật chất, tài chính, tài sản và thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định.

2.3. Khái quát quá trình hình thành và phát triển

Trường Tiểu học Lê Văn Tám nằm ở phía Bắc của phường Tam Thanh, tỉnh Lạng Sơn. Hằng năm, nhà trường thực hiện huy động trẻ đến trường và dạy học cho các em học sinh của 03 khối: Hoàng Trung, Hoàng Sơn và Tàng Khảm. Trước năm 2001, đây là một phân trường của trường phổ thông cơ sở Hoàng Đồng, trường bắt đầu tách ra năm học 2001-2002 và mang tên Trường Tiểu học Lê Văn Tám.

Năm học 2009-2010, Ủy ban nhân dân thành phố phối hợp ủy ban nhân dân xã Hoàng Đồng mở rộng mặt bằng chuẩn bị xây dựng kiên cố hóa trường học. Năm học 2010-2011, nhà trường được hưởng dự án Xây dựng kiên cố hóa trường học của sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lạng Sơn với 8 phòng học mới và 2 phòng chờ của giáo viên; Được ủy ban nhân dân thành phố đầu tư xây dựng khu hiệu bộ, có đầy đủ các phòng cho Ban giám hiệu, phòng đội, y tế, phòng truyền thống, phòng vi tính, ... cơ sở vật chất đảm bảo tốt cho việc học tập của học sinh và giảng dạy của giáo viên. Năm học 2013-2014, Ủy ban nhân dân thành phố tiếp tục xây dựng điểm trường Nà Đơn với 4 phòng học hai tầng, đáp ứng nguyện vọng của phụ huynh học sinh. Kể từ khi thành lập trường đến nay, nhà trường luôn nhận được sự quan tâm của cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương và các cấp quản lý giáo dục. Nhà trường được công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia Mức độ 1 năm 2011 và công nhận lại năm 2020.

Nhà trường có vị trí đặt trường, điểm trường phù hợp với quy hoạch phát triển giáo dục của địa phương, môi trường xung quanh đảm bảo an toàn, có kết nối giao thông thuận lợi cho học sinh đi học, đáp ứng yêu cầu phòng chống cháy nổ. Có khuôn viên đảm bảo diện tích theo quy định. Nhà trường có các khối phòng hành chính quản trị, khối phòng học tập, khối phòng hỗ trợ học tập, khối phụ trợ, khu sân chơi, khối phục vụ sinh hoạt đảm bảo tiêu chuẩn cơ sở vật chất theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Nhà trường có hạ tầng kỹ thuật như hệ thống cấp nước sạch, hệ thống cấp điện, hệ thống phòng cháy, chữa cháy đảm bảo theo các quy định hiện hành. Có đủ thiết bị dạy học, được quản lý sử dụng theo quy định, được rà soát, kiểm kê định kỳ, có kế hoạch mua sắm, sửa chữa, bổ sung kịp thời.

Trong những năm học qua, trường Tiểu học Lê Văn Tám đã từng bước khẳng định được uy tín, chất lượng giáo dục được nâng lên. Ban lãnh đạo nhà trường có năng lực chuyên môn và năng lực lãnh đạo, năng động, sáng tạo trong công tác. Nhà trường có đội ngũ giáo viên khá đồng đều về chuyên môn, nghiệp vụ. Hằng năm, giáo viên tham gia hội thi giáo viên dạy giỏi cấp thành phố phần đa đều đạt loại giỏi. Nhiều cán bộ, giáo viên được nhận danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, giấy khen, bằng khen của các cấp. Từ năm học 2020-2021 đến nay nhà trường có 12 lượt giáo viên đạt loại giỏi cấp thành phố. Trong 05 năm học vừa qua, tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt 99% trở lên; tỷ lệ trẻ em 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100%. Tỷ lệ học sinh được khen thưởng hằng năm duy trì từ 59,2% đến 62,2%, tỷ lệ chuyển lớp của cấp học đạt 100%. Học sinh nhà trường đạt giải cao trong các cuộc thi Rung chuông vàng, thi viết chữ đẹp cấp thành phố; đạt giải giao lưu Tiếng Việt của chúng em cấp tỉnh; có học sinh đạt giải cuộc thi lập trình và điều khiển Robot cấp thành phố cùng với nhiều thành tích khác, góp phần nâng cao giá trị cốt lõi của nhà trường. Trong 5 năm liên tiếp nhà trường đạt danh hiệu tập thể lao động tiên tiến. Năm 2024 được Ủy ban nhân dân thành phố tặng giấy khen vì đã có thành tích xuất sắc trong đợt thi đua cao điểm "Thi đua hoàn thành xây dựng và phê duyệt đề án vị trí việc làm trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn thành phố Lạng Sơn". Trường có tổ chức chi bộ Đảng gồm 18 đảng viên, 5 năm liên đạt Chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ.

2.4. Tổ chức bộ máy, đội ngũ

Nội dung	Số lượng	Trong đó nữ	Trình độ đạt chuẩn	Trên chuẩn
Hiệu trưởng	01	01	01	
Phó Hiệu trưởng	01	01	01	
Viên chức Giáo viên	15	15	15	
Viên chức Kế toán	01	01	01	
Viên chức văn	01	01	01	

thư, thư viện				
Viên chức y tế	0	0	0	
HĐLĐ giáo viên, CM dùng chung	02	02	02	
HĐLĐ hỗ trợ, phục vụ	04	01		

2.5. Kết quả hoạt động giáo dục

b) Kết quả tuyển sinh; tổng số học sinh theo từng khối; số học sinh bình quân/lớp theo từng khối; số lượng học sinh học 02 buổi/ngày; số lượng học sinh nam/học sinh nữ, học sinh là người dân tộc thiểu số, học sinh khuyết tật; số lượng học sinh chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại trường:

TT	Số liệu	Năm học 2025-2026	
		Số lớp	Số HS
1	Tổng số Lớp-HS	10	202
	- Khối lớp 1	2	46
	- Khối lớp 2	2	37
	- Khối lớp 3	2	43
	- Khối lớp 4	2	34
	- Khối lớp 5	2	42
2	- Nữ	88	
	- Dân tộc	192	
3	Số HS lớp 1 mới tuyển	46	
4	Học 2 buổi/ngày	202	
5	Bán trú	98	
6	Số HS chuyển đến	0	
7	Số HS chuyển đi	2	
8	Bình quân số HS/lớp	20,2	
9	Tỉ lệ % đi học đúng độ tuổi	100%	
10	Tổng số HS thuộc đối tượng chính sách, khuyết tật	04	

b) Công tác phổ cập giáo dục tiểu học

- Huy động HS 6 tuổi vào lớp 1: 100%
- Tỷ lệ HS HTCT lớp học năm học 2025-2026: 202/202 em, tỉ lệ 100%
- Tỷ lệ HS HTCTTH năm học 2025-2026: 100%

c) Kết quả năm học 2025-2026

Tổng số: 202HS/10 lớp (04 HS khuyết tật học hoà nhập)

- Năng lực, phẩm chất

Mức đạt được		Tốt		Đạt		CCG	
		SL	%	SL	%	SL	%
Phẩm	Yêu nước	164	81,2	38	18,8	0	

Chất		Nhân ái	160	79,2	42	20,8	0	
		Chăm chỉ	142	70,3	60	29,7	0	
		Trung thực	158	78,2	44	21,8	0	
		Trách nhiệm	149	73,8	53	26,2	0	
Năng lực	Năng lực chung	Tự chủ và tự học	140	69,3	62	30,7	0	
		Giao tiếp và hợp tác	141	69,8	61	30,2	0	
		Giải quyết vấn đề và sáng tạo	138	68,3	64	31,7	0	
	Năng lực đặc thù	Ngôn ngữ	136	67,3	66	32,7	0	
		Tính toán	140	69,3	62	30,71	0	
		Khoa học	147	72,8	55	27,2	0	
		Công nghệ (K 3,4,5: 119 HS)	93	78,2	26	21,8	0	
		Tin học (K 3,4,5: 119 HS)	84	70,6	35	29,4	0	
		Thẩm mỹ	156	77,2	46	22,8	0	
		Thể chất	148	73,3	54	26,7	0	

- Học tập:

TSHS	Môn học	HTT		HT		CHT	
		SL	%	SL	%	SL	%
202	Tiếng Việt	135	66,8	67	33,2	0	
	Toán	141	69,8	61	30,2	0	
	Đạo đức	145	71,8	57	28,2	0	
	Tự nhiên xã hội (khối 1,2,3: 126 hs)	86	68,3	40	31,7	0	
	Khoa học (Khối 4,5: 76 hs)	61	80,3	15	19,7	0	
	Lịch sử & Địa lý (Khối 4,5: 76 hs)	60	78,9	16	21,1	0	
	Âm nhạc	152	75,2	50	24,8	0	
	Mĩ thuật	160	79,2	42	20,8	0	
	Giáo dục thể chất	151	74,8	51	25,2	0	
	Hoạt động trải nghiệm	141	69,8	61	30,2	0	
	Tin học	144	71,3	58	28,7	0	
	Công nghệ (Khối 3,4,5: 119 hs)	93	78,2	26	21,8	0	
	Tiếng Anh	136	67,3	66	32,7	0	

- Điểm KTĐK môn Toán, Tiếng Việt

Năm học	Môn	TSHS	Điểm 9-10		Điểm 7-8		Điểm 5-6		Điểm dưới 5	
			SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Cuối HKII	Môn T.V	195	111	56,9	57	29,2	21	10,8	6	3,1

NH 2024-2025	Môn Toán	195	135	69,2	38	19,5	16	8,2	6	3,1
Cuối HKII	Môn T.V	202	124	61,4	45	22,3	33	16,3	0	
NH 2025-2026	Môn Toán	202	134	66,3	32	15,8	36	17,8	0	
Tăng/giảm	Môn T.V	+7	+13	+9,4	-12	-6,9	+12	+5,5	-6	-3,1
	Môn Toán	+7	-1	-2,9	-6	-3,7	+10	+9,6	-6	-3,1

- Học sinh HTCT lớp học: 202/202 học sinh = 100%
- Học sinh HTCTTH: 42/42 học sinh = 100%
- Học sinh được khen thưởng: 132/202 học sinh = 65,3%
- Tham gia Ngày hội Tiếng Anh cụm: có 01 HS tham gia đạt giải Ba cá nhân, giải Ba toàn đoàn.
- GV giúp đỡ GV: TSGV được giúp đỡ là 04 đ/c, tiến bộ 04 đ/c.
- GV giúp đỡ HS: 17GV/34 HS. Trong đó về học tập: tiến bộ 34, chưa tiến bộ: 0;
- Số tiết BDHSG: 34HS/1076 tiết, số tiết phụ đạo HSCĐC: 34HS/1076 tiết
- Số tiết không hưởng thù lao: 1190 tiết

2.6. Quy mô học sinh

Khối	Số lớp	Số học sinh
Lớp 1	2	46
Lớp 2	2	37
Lớp 3	2	43
Lớp 4	2	34
Lớp 5	2	42
Tổng cộng	10	202

2.7. Đất đai, cơ sở vật chất, tài chính, tài sản

Diện tích đất: 3001,4 m²;

Diện tích xây dựng: 1717,8 m²;

Số phòng học: 10;

Phòng chức năng: 04;

Phòng hành chính, quản trị: 05;

Công trình phụ trợ: 04;

Thiết bị dạy học, đồ dùng: 209;

Giá trị tài sản theo sổ sách: 6.601.636.473 đồng;

Nguồn kinh phí: Ngân sách nhà nước cấp;

3. Trường Tiểu học Tam Thanh

Trường Tiểu học Tam Thanh **không thuộc phạm vi sáp nhập**, tiếp tục hoạt động độc lập sau khi thực hiện Đề án.

C. CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC TRUNG HỌC CƠ SỞ

1. Trường THCS Hoàng Đồng

1.1. Thông tin chung

Tên cơ sở giáo dục: **Trường THCS Hoàng Đồng.**

Thuộc: Ủy ban nhân dân phường Tam Thanh, tỉnh Lạng Sơn.

Địa chỉ: Khối Hoàng Trung, phường Tam Thanh, tỉnh Lạng Sơn

Điện thoại: 02053.890375

Email: thcs.hoangdong.tpls@gmail.com

Quyết định thành lập: Quyết định số 97/QĐ-UB ngày 28 tháng 8 năm 2003 của Chủ tịch UBND thành phố Lạng Sơn.

Các quyết định đổi tên, tổ chức lại (nếu có):

1.2. Chức năng, nhiệm vụ

Trường thực hiện chức năng tổ chức dạy học và giáo dục học sinh THCS theo Chương trình giáo dục phổ thông; quản lý đội ngũ, học sinh, cơ sở vật chất, tài chính, tài sản và thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định.

1.3. Khái quát quá trình hình thành và phát triển

Trường THCS Hoàng Đồng được tách ra từ Trường phổ thông cơ sở Hoàng Đồng, được thành lập theo Quyết định số 97/QĐ-UB ngày 28 tháng 8 năm 2003 của Chủ tịch UBND thành phố Lạng Sơn. Trường thuộc địa điểm Km4, thôn Đồng Ân, xã Hoàng Đồng, Thành phố Lạng Sơn (nay thuộc khối Hoàng Trung, phường Tam Thanh, tỉnh Lạng Sơn), với tổng diện tích 14.323,9 m², cơ sở vật chất tương đối khang trang, đáp ứng được yêu cầu cơ bản của đổi mới giáo dục.

Một dấu mốc quan trọng trong quá trình phát triển của nhà trường là việc được công nhận đạt chuẩn quốc gia lần đầu vào tháng 7/2005. Đây là sự ghi nhận đối với những nỗ lực của các thế hệ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh và sự quan tâm, đầu tư của các cấp đối với sự nghiệp giáo dục của địa phương. Trên cơ sở tiếp tục duy trì và nâng cao các tiêu chuẩn, nhà trường được đánh giá đạt Kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2, công nhận đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 vào năm 2010, sau đó tiếp tục được công nhận lại vào năm 2021. Qua các lần công nhận, chất lượng giáo dục, đội ngũ, cơ sở vật chất và các điều kiện bảo đảm chất lượng của nhà trường từng bước được củng cố, hoàn thiện, tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển bền vững.

Thực hiện chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương theo mô hình mới, từ tháng 7 năm 2025, Trường THCS Hoàng Đồng chuyển sang trực thuộc UBND phường Tam Thanh. Đây là dấu mốc mới trong

quá trình hình thành và phát triển của nhà trường, đồng thời đặt ra yêu cầu tiếp tục đổi mới công tác quản lý, nâng cao chất lượng giáo dục, tăng cường chuyển đổi số, xây dựng đội ngũ và phát huy hiệu quả các nguồn lực nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục trong giai đoạn mới.

Trải qua hơn hai thập kỷ xây dựng và trưởng thành, Trường THCS Hoàng Đồng đã từng bước khẳng định vị trí, vai trò của mình trong hệ thống giáo dục địa phương. Những kết quả đạt được là sự kế thừa và phát huy truyền thống của nhiều thế hệ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường. Trong thời gian tới, tập thể nhà trường tiếp tục phát huy tinh thần đoàn kết, trách nhiệm, đổi mới và sáng tạo; giữ vững những thành quả đã đạt được, không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, xây dựng nhà trường ngày càng phát triển, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

1.4. Tổ chức bộ máy, đội ngũ

Nội dung	Số lượng	Trong đó nữ	Trình độ đạt chuẩn	Trên chuẩn
Hiệu trưởng	1	1	1	
Phó Hiệu trưởng	2	1	2	
Viên chức Giáo viên	31	27	31	
Viên chức Kế toán	1	1	1	
Viên chức văn thư, thư viện	1	1	1	
Viên chức y tế	0			
HĐLĐ giáo viên, CM dùng chung	9	4	6	1
HĐLĐ hỗ trợ, phục vụ	3	1	0	

1.5. Kết quả hoạt động giáo dục

Trong những năm học qua, tuy là trường ngoại thành nhưng đã từng bước khẳng định được uy tín, chất lượng giáo dục. Nhà trường đã xây dựng được đội ngũ giáo viên tương đối đồng đều về chuyên môn, nghiệp vụ. Hằng năm trường đều có giáo viên đạt giáo viên giỏi cấp thành phố, cấp phường, cấp tỉnh; đồng thời có nhiều cán bộ, giáo viên được công nhận danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, nhận Bằng khen của UBND tỉnh, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.

Chất lượng giáo dục toàn diện ngày càng được nâng lên rõ rệt. Tỷ lệ đỗ vào các trường THPT đạt từ 70 – 86%, số học sinh đỗ trường THPT chuyên Chu Văn An, học sinh đạt giải học sinh giỏi các cấp tăng dần theo từng năm. Đặc biệt, năm học 2025-2026 nhà trường đã có học sinh đạt giải Nhất môn tiếng Anh cấp tỉnh; chất lượng giáo dục đại trà ổn định và giữ vững từ 99% học lực mức

Đạt trở lên, trong đó từ 15 – 26% đạt mức Tốt. Kết quả Rèn luyện hằng năm từ 98 – 99,5% đạt loại Khá, Tốt. Các phong trào văn hóa – văn nghệ, thể dục thể thao, các hoạt động trải nghiệm giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, kỹ năng ứng dụng công nghệ số cho học sinh ngày càng được quan tâm chú trọng.

2.6. Quy mô học sinh

Khối	Số lớp	Số học sinh
Lớp 6	5	222
Lớp 7	6	196
Lớp 8	5	201
Lớp 9	5	184
Tổng cộng	21	803

1.7. Đất đai, cơ sở vật chất, tài chính, tài sản

Diện tích đất: 14.323,9 m²;

Diện tích xây dựng: 1773 m²;

Số phòng học: 21;

Số phòng bộ môn: 8;

Phòng chức năng: 8;

Phòng hành chính, quản trị: 6;

Công trình phụ trợ: 04;

Thiết bị dạy học, đồ dùng: Cơ bản đáp ứng yêu cầu dạy học;

Giá trị tài sản theo sổ sách: 37.253.838.386 đồng;

Nguồn kinh phí: Ngân sách nhà nước

2. Trường THCS Tam Thanh

2.1. Thông tin chung

Tên cơ sở giáo dục: **Trường THCS Tam Thanh.**

Thuộc: Ủy ban nhân dân phường Tam Thanh, tỉnh Lạng Sơn.

Địa chỉ: Số 9, Ngõ Thị Nhậm, phường Tam Thanh, tỉnh Lạng Sơn

Điện thoại: 02053818368

Email: thcs.tamthanh.tpls@gmail.com

Quyết định thành lập: Quyết định số 155/QĐ-TC ngày 16/8/1994 của Giám đốc Sở GDĐT Lạng Sơn

Các quyết định đổi tên, tổ chức lại (nếu có): Không

2.2. Chức năng, nhiệm vụ

Trường thực hiện chức năng tổ chức dạy học và giáo dục học sinh trung học cơ sở theo Chương trình giáo dục phổ thông; quản lý đội ngũ, học sinh, cơ sở vật chất, tài chính, tài sản và thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định.

2.3. Khái quát quá trình hình thành và phát triển

Trường THCS Tam Thanh tiền thân là trường PTCS Việt Thắng, được thành lập vào năm 1969 trên địa bàn phường Tam Thanh, thành phố Lạng Sơn. Đến năm học 1994-1995, căn cứ Quyết định số 155/QĐ-TC ngày 16/8/1994 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Lạng Sơn, trường THCS Tam Thanh chính thức được tách ra và đi vào hoạt động độc lập. Trải qua quá trình xây dựng và trưởng thành, nhà trường đã không ngừng khẳng định chất lượng giáo dục, chính thức đạt kiểm định chất lượng cấp độ 2 theo Quyết định số 1005/QĐ-SGDDT ngày 23/7/2021 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo.

Trong suốt quá trình hoạt động, bộ máy tổ chức của nhà trường luôn được củng cố và phát huy hiệu quả. Hiện nay chi bộ Đảng gồm 35 đảng viên luôn giữ vững vai trò lãnh đạo toàn diện các hoạt động, liên tục đạt danh hiệu cơ sở đảng trong sạch vững mạnh. Cùng với đó, các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể như Đoàn thanh niên, Đội thiếu niên và Hội cha mẹ học sinh đều hoạt động tích cực, phối hợp nhịp nhàng, đóng góp quan trọng vào việc hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ được giao.

Với phương châm không ngừng đổi mới phương pháp quản lý, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ giáo viên, tăng cường cơ sở vật chất và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, nhà trường đã xây dựng được một môi trường giáo dục chất lượng, thân thiện. Ghi nhận những nỗ lực phấn đấu bền bỉ đó, trường THCS Tam Thanh đã nhiều năm vinh dự đạt danh hiệu Lao động tiên tiến và Lao động xuất sắc, đáp ứng tốt công tác tự đánh giá chất lượng giáo dục và ngày càng nâng cao vị thế trong công tác giáo dục toàn diện tại địa phương.

2.4. Tổ chức bộ máy, đội ngũ

Nội dung	Số lượng	Trong đó nữ	Trình độ đạt chuẩn	Trên chuẩn
Hiệu trưởng	0	0	0	
Phó Hiệu trưởng	02	02	02	
Viên chức Giáo viên	40	37	38	
Viên chức Kế toán	01	01	01	
Viên chức văn thư, thư viện	01	01	01	
Viên chức y tế	01	01	01	
HDLĐ giáo viên, CM dùng chung	06	04	04	
HDLĐ hỗ trợ, phục vụ	04	02	01	

2.5. Kết quả hoạt động giáo dục

- **Về quy mô phát triển mạng lưới và xây dựng đội ngũ:** Trong năm học 2025-2026, nhà trường duy trì ổn định quy mô 24 lớp học với tổng số 1.059 học sinh, trong đó tiếp nhận và tổ chức giáo dục cho 08 học sinh diện hòa nhập. Về

cơ cấu nhân sự, đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường có 53 đồng chí (bao gồm 02 cán bộ quản lý, 45 giáo viên và 06 nhân viên). Tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, giữ vững đoàn kết nội bộ và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao. Chất lượng đội ngũ được đảm bảo vững chắc với 100% giáo viên đạt chuẩn đào tạo, trong đó tỷ lệ giáo viên có trình độ trên chuẩn đạt 95% (43/45 đồng chí).

- Về thực hiện quy chế chuyên môn và nâng cao chất lượng giáo dục: Hàng năm nhà trường đã chỉ đạo thực hiện nghiêm túc kế hoạch giáo dục đạt và vượt tiến độ chương trình năm học. Chất lượng giáo dục đại trà được củng cố và nâng cao; tiêu biểu đối với môn Tiếng Anh, tỷ lệ học sinh đạt mức độ từ "Đạt" trở lên ở tất cả các khối lớp đều chiếm trên 92%.

Công tác bồi dưỡng mũi nhọn ghi nhận nhiều thành tích nổi bật. Năm học 2025-2026, các môn văn hóa, học sinh nhà trường đã xuất sắc đạt 196 giải cấp trường, 93 giải cấp phường và 35 giải cấp tỉnh. Tại các sân chơi trí tuệ cấp Quốc gia, học sinh trường đoạt 02 giải môn Tiếng Anh trên Internet (IOE). Đặc biệt, phong trào nghiên cứu khoa học, giáo dục STEM và ứng dụng công nghệ thu hút sự tham gia tích cực của học sinh, mang về nhiều giải thưởng tại các cuộc thi quy mô lớn như: NASA International Space Apps Challenge, HNUE Olympic STEM, VEX IQ và Robotics for Good.

Bên cạnh đó, phong trào thi đua dạy tốt tiếp tục được phát huy. Hội thi Giáo viên dạy giỏi các môn Khoa học Xã hội cấp trường đã thu hút 21/21 giáo viên tham gia và 100% đều được công nhận danh hiệu Giáo viên dạy giỏi.

- Về công tác ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số: Năm học 2025-2026 đánh dấu bước tiến mạnh mẽ trong công tác chuyển đổi số của đơn vị. Nhà trường đã hoàn thành việc số hóa toàn bộ hệ thống hồ sơ, sổ sách quản lý và chuyên môn. 100% cán bộ quản lý và giáo viên đã thực hiện sử dụng chữ ký số trong công tác giáo dục và xử lý văn bản. Cùng với đó, việc bồi dưỡng năng lực công nghệ số cho giáo viên được đặc biệt chú trọng, minh chứng qua việc có 25/45 giáo viên đã hoàn thành chương trình và nhận chứng chỉ “Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong dạy học và kiểm tra đánh giá”.

2.6. Quy mô học sinh

Khối	Số lớp	Số học sinh
Lớp 6	6	263
Lớp 7	6	267
Lớp 8	6	263
Lớp 9	7	310
Tổng cộng	25	1103

2.7. Đất đai, cơ sở vật chất, tài chính, tài sản

Diện tích đất: 4186 m²;

Diện tích xây dựng: 3186 m²;

Số phòng học: 24;

Số phòng bộ môn: 4;

Phòng chức năng: 6;

Phòng hành chính, quản trị: 3;

Công trình phụ trợ: 10;

Thiết bị dạy học, đồ dùng: cơ bản đáp ứng;

Giá trị tài sản theo sổ sách: 25.276.649.108 đồng;

Nguồn kinh phí: Ngân sách nhà nước;

Các nội dung khác: 0.

Giá trị còn lại của Nhà đất: 24.228.525.408 đồng, máy móc thiết bị: 1.048.123.700 đồng.

II. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Mạng lưới cơ sở giáo dục trên địa bàn phường cơ bản đáp ứng nhu cầu học tập của nhân dân; các trường đã được đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học từng bước đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục hiện hành.

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên cơ bản đáp ứng yêu cầu về số lượng và trình độ đào tạo; công tác quản lý, tổ chức dạy học và các hoạt động giáo dục được duy trì ổn định. Các cơ sở giáo dục có quá trình hình thành và phát triển, có đội ngũ ổn định, có cơ sở vật chất và tài sản được đầu tư qua nhiều năm.

2. Hạn chế, khó khăn

Bên cạnh những kết quả đạt được, mạng lưới cơ sở giáo dục hiện nay còn một số hạn chế:

Số lượng đầu mối cơ sở giáo dục còn tương đối nhiều so với quy mô dân số và điều kiện quản lý sau sắp xếp đơn vị hành chính;

Một số trường có quy mô chưa tương xứng với bộ máy quản lý;

Việc duy trì nhiều đầu mối dẫn đến phân tán nguồn lực quản lý, tài chính và cơ sở vật chất; Một số điểm trường lẻ còn gặp khó khăn về cơ sở vật chất, điều kiện đầu tư và tổ chức quản lý;

Số lượng chức danh quản lý, kế toán và một số vị trí việc làm gián tiếp có thể giảm sau khi thực hiện sáp nhập;

Việc quản lý, sử dụng cơ sở vật chất, tài sản tại các trường cần được rà soát, điều chỉnh phù hợp với mô hình mới.

PHẦN THỨ HAI PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, SÁP NHẬP

I. SỰ CẦN THIẾT, CƠ SỞ PHÁP LÝ VÀ NGUYÊN TẮC SẮP XẾP, SÁP NHẬP

1. Sự cần thiết

Việc sắp xếp, sáp nhập các cơ sở giáo dục trên địa bàn phường Tam Thanh là cần thiết nhằm thực hiện chủ trương tiếp tục sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tinh gọn đầu mối, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng hợp lý các nguồn lực.

Đồng thời, việc sáp nhập phải bảo đảm phù hợp với quy mô dân số, số lượng học sinh, điều kiện địa lý, khoảng cách đi lại, cơ sở vật chất, đội ngũ nhà giáo và yêu cầu phát triển giáo dục của địa phương.

Đề án được xây dựng trên cơ sở Phương án đã được UBND phường Tam Thanh rà soát, đánh giá và lựa chọn, bảo đảm sự hài hòa giữa yêu cầu tinh gọn tổ chức bộ máy với yêu cầu duy trì ổn định hoạt động giáo dục.

Việc sáp nhập không nhằm đơn thuần giảm số lượng trường học mà hướng tới:

- Giảm đầu mối quản lý;
- Sử dụng hiệu quả đội ngũ;
- Khai thác tốt hơn cơ sở vật chất hiện có;
- Tăng cường năng lực quản trị nhà trường;
- Hạn chế tác động bất lợi đến học sinh, phụ huynh và đội ngũ;
- Bảo đảm duy trì và nâng cao chất lượng giáo dục.

2. Cơ sở pháp lý

Đề án được xây dựng trên cơ sở các văn bản sau:

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14/6/2019 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật ngày 10/12/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”;

Căn cứ Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị quyết số 71-NQ/TW, ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 08/4/2026 của Chính phủ về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới;

Căn cứ Nghị quyết số 37/2026/NQ-CP ngày 05/8/2026 của Chính phủ về cơ cấu, số lượng và một số chính sách đối với hiệu trưởng, giám đốc, phó hiệu trưởng, phó giám đốc, nhân sự hỗ trợ giáo dục khi thực hiện sắp xếp cơ sở giáo

dục mầm non, phổ thông, thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp xã;

Căn cứ Nghị định số 66/2026/NĐ-CP ngày 02/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục; Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Nghị định số 299/2026/NĐ-CP ngày 28/7/2026 của Chính phủ quy định tổ chức đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 03/2026/TT-BTC ngày 01/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Công văn số 777/TTg-TCCV ngày 10/7/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp xã; Công văn số 814/TTg-TCCV ngày 20/7/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp xã;

Căn cứ Kế hoạch số 1186/KH-BGDĐT ngày 26/6/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đẩy mạnh sắp xếp và thực hiện thí điểm một số mô hình đối với các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên công lập;

Căn cứ Nghị quyết số 63-NQ/TU, ngày 29/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục đổi mới căn bản, phát triển toàn diện giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 47/NQ-HĐND ngày 15/7/2025 của HĐND tỉnh phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược phát triển giáo dục đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

Căn cứ Công văn 4054/BGDĐT-GDPT ngày 30/6/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đẩy mạnh sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên công lập phù hợp với chính quyền địa phương hai cấp;

Căn cứ Công văn số 1828/UBND-NC ngày 13/7/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về việc tham mưu phương án sắp xếp cơ sở giáo dục;

Căn cứ Phương án số 83/PA-UBND ngày 07/8/2026 của UBND tỉnh Lạng Sơn về sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

Căn cứ Công văn số 2129/UBND-NC ngày 08/8/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về việc tham mưu nội dung liên quan đến công tác sắp xếp cơ sở giáo dục; Công văn số 2130/UBND-NC ngày 08/8/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về việc bố trí viên chức quản lý, giáo viên, nhân viên trong các cơ

sở giáo dục sau sắp xếp, sáp nhập;

Căn cứ Công văn số 3100/SGDĐT-TCCB ngày 13/7/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lạng Sơn về việc hướng dẫn sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

Căn cứ Thông báo số 206-TB/ĐU ngày 24/7/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy phường kết luận của Ban Thường vụ Đảng ủy về Tờ trình số 55-TTr/ĐU, ngày 23/7/2026 của Đảng ủy UBND phường; Căn cứ Thông báo số 225-TB/ĐU ngày 14/8/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy phường kết luận của Ban Thường vụ Đảng ủy về Tờ trình số 63-TTr/ĐU, ngày 11/8/2026 của Đảng ủy UBND phường;

Căn cứ Phương án số 04/PA-UBND ngày 16/7/2026 của UBND phường Tam Thanh về sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông trên địa bàn phường Tam Thanh;

Các văn bản pháp luật hiện hành khác có liên quan đến tổ chức bộ máy, viên chức, tài chính, tài sản công, đất đai, ngân sách nhà nước, kế toán, giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông.

3. Nguyên tắc sắp nhập

Việc sáp nhập được thực hiện theo các nguyên tắc:

- Bảo đảm đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định pháp luật.
- Phù hợp với quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục và định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.
- Bảo đảm quyền học tập của học sinh; không làm gián đoạn hoạt động dạy học và giáo dục.
- Bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và người lao động.
- Kế thừa những kết quả, truyền thống và giá trị tốt đẹp của các cơ sở giáo dục trước khi sáp nhập.
- Sử dụng tiết kiệm, hiệu quả cơ sở vật chất, đất đai, tài chính, tài sản công và các nguồn lực khác.
- Thực hiện sắp xếp đội ngũ có lộ trình, công khai, minh bạch, đúng quy định; không làm phát sinh hoặc hợp thức hóa việc bố trí nhân sự không phù hợp.

II. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, SÁP NHẬP

4. Phạm vi, đối tượng sắp xếp, sáp nhập

4.1. Đối với giáo dục mầm non

Sáp nhập: Trường Mầm non Hoa Hướng Dương và Trường Mầm non Hoa Hồng, thành: **Trường Mầm non Hoa Hướng Dương**.

Trường Mầm non Hoa Sữa tiếp tục hoạt động độc lập.

4.2. Đối với giáo dục tiểu học

Sáp nhập: Trường Tiểu học Hoàng Đồng và Trường Tiểu học Lê Văn Tám, thành: **Trường Tiểu học Hoàng Đồng**.

Trường Tiểu học Tam Thanh tiếp tục hoạt động độc lập.

4.3. Đối với giáo dục trung học cơ sở

Sáp nhập: Trường THCS Hoàng Đồng và Trường THCS Tam Thanh, thành: **Trường THCS Tam Thanh.**

5. Phương án sắp xếp, sáp nhập cụ thể

5.1. Đối với Trường Mầm non Hoa Hướng Dương và Trường Mầm non Hoa Hồng

a) Tên cơ sở giáo dục sau sáp nhập: Trường Mầm non Hoa Hướng Dương

b) Địa điểm

- Trụ sở chính: **cơ sở Trường Mầm non Hoa Hướng Dương**, tại đường Hoàng Đạo Thúy, khu đô thị Nam Hoàng Đồng I, phường Tam Thanh.

- Phân hiệu: **cơ sở Trường Mầm non Hoa Hồng**, số 704 đường Trần Đăng Ninh, khối Hoàng Tân, phường Tam Thanh.

- Điểm trường lẻ: tiếp tục duy trì theo điều kiện thực tế, gồm:

+ Điểm trường tại khối Hoàng Thủy: Điểm trường Khuổi Khuốc;

+ Điểm trường tại khối Hoàng Thượng: Điểm trường Vĩ Thượng.

c) Quy mô dự kiến

- Tổng số nhóm, lớp: 31 lớp;

- Tổng số trẻ: 814 trẻ;

- Viên chức: 69, trong đó: Cán bộ quản lý: 03 (dư 03 cán bộ quản lý, dự kiến chuyển sang vị trí giáo viên mầm non Hoa Hướng Dương); Giáo viên: 63; Nhân viên chuyên môn: 03 (*nhân viên kế toán 01, nhân viên y tế 02, dư 01 kế toán dự kiến chuyển sang vị trí kế toán của đơn vị sự nghiệp khác*)

- Hợp đồng lao động: 33, trong đó: Giáo viên: 07; Chuyên môn dùng chung: 01; Nhân viên hỗ trợ, phục vụ: 25 (*nhân viên nấu ăn 19, nhân viên bảo vệ 06*).

d) Lý do lựa chọn cơ sở chính

Trường Mầm non Hoa Hướng Dương được lựa chọn làm trụ sở chính do có cơ sở vật chất tương đối đồng bộ, diện tích khuôn viên phù hợp, vị trí thuận lợi, đáp ứng yêu cầu tổ chức hoạt động giáo dục, chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ; đồng thời thuận lợi cho công tác quản lý, điều hành và tổ chức các hoạt động chuyên môn của trường sau sáp nhập.

đ) Tên gọi

Việc sử dụng tên Trường Mầm non Hoa Hướng Dương nhằm thể hiện mong muốn xây dựng một môi trường giáo dục thân thiện, vui tươi, nơi trẻ được yêu thương, chăm sóc và phát triển toàn diện. Hình ảnh Hoa Hướng Dương luôn hướng về phía mặt trời, tượng trưng cho sự lạc quan, niềm tin, sức sống và khát vọng vươn lên. Qua đó, tên trường gửi gắm mong muốn mỗi trẻ đều được tỏa

sáng, tự tin phát triển những khả năng riêng và hướng tới những điều tốt đẹp trong cuộc sống.

5.2. Đối với Trường Tiểu học Hoàng Đồng và Trường Tiểu học Lê Văn Tám

a) Tên cơ sở giáo dục sau sáp nhập: Trường Tiểu học Hoàng Đồng

b) Địa điểm

Trụ sở chính: **cơ sở Trường Tiểu học Hoàng Đồng**, tại Số 712 Trần Đăng Ninh, phường Tam Thanh, tỉnh Lạng Sơn.

Phân hiệu: **cơ sở Trường Tiểu học Lê Văn Tám**, tại Khối Hoàng Trung, phường Tam Thanh, tỉnh Lạng Sơn.

Điểm trường lẻ: 01 Điểm trường tại khối Hoàng Thủy; 01 Điểm trường tại khối Hoàng Sơn.

c) Quy mô dự kiến

- Tổng số lớp: 40;
- Tổng số học sinh: 1.137 học sinh;
- Cán bộ quản lý: 03 (dư 02 người, dự kiến: 01 người làm giáo viên TH Hoàng Đồng; 01 người làm giáo viên TH Tam Thanh);
- Giáo viên: 55;
- Nhân viên: 04 (gồm: 02 nhân viên thư viện – thiết bị, 01 y tế, 01 kế toán; dư 01 kế toán, dự kiến chuyển sang vị trí kế toán của đơn vị sự nghiệp khác).

d) Lý do lựa chọn cơ sở chính

Trường Tiểu học Hoàng Đồng có khuôn viên, cơ sở vật chất tương đối hoàn thiện, hệ thống phòng học, phòng chức năng và công trình phụ trợ cơ bản đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học; vị trí thuận lợi cho việc kết nối các khu dân cư và tổ chức quản lý.

Việc tiếp tục sử dụng cơ sở Trường Tiểu học Hoàng Đồng làm trụ sở chính giúp hạn chế xáo trộn hoạt động dạy học, khai thác hiệu quả cơ sở vật chất hiện có và bảo đảm tính ổn định trong giai đoạn chuyển tiếp.

đ) Tên gọi

Sau sáp nhập, giữ tên **Trường Tiểu học Hoàng Đồng** nhằm kế thừa tên gọi, truyền thống và quá trình hoạt động của cơ sở giáo dục được lựa chọn làm trụ sở chính; đồng thời hạn chế những tác động không cần thiết đến học sinh, phụ huynh và đội ngũ.

5.3. Đối với Trường THCS Hoàng Đồng và Trường THCS Tam Thanh

a) Tên cơ sở giáo dục sau sáp nhập: Trường THCS Tam Thanh

b) Địa điểm

Trụ sở chính: **cơ sở Trường THCS Hoàng Đồng**, tại Khối Hoàng Trung, phường Tam Thanh, tỉnh Lạng Sơn.

Phân hiệu: **cơ sở Trường THCS Tam Thanh**, tại Số 9, Ngô Thì Nhậm, phường Tam Thanh, tỉnh Lạng Sơn.

c) Quy mô dự kiến

- Tổng số lớp: 46;
- Tổng số học sinh: 1.906 học sinh;
- Cán bộ quản lý: 03 (dư 02 người, dự kiến bố trí làm giáo viên THCS Tam Thanh);
- Giáo viên: 73;
- Nhân viên: 04 (02 NV thư viện, 01 Y tế, 01 kế toán; dư 01 kế toán dự kiến chuyển sang đơn vị sự nghiệp khác).

d) Lý do lựa chọn cơ sở chính: Trường THCS Hoàng Đồng có cơ sở vật chất cơ bản đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học; hệ thống phòng học, phòng bộ môn và các công trình phụ trợ tương đối đầy đủ; vị trí thuận lợi cho công tác quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục.

đ) Tên gọi: Sử dụng tên **Trường THCS Tam Thanh** nhằm thống nhất với tên đơn vị hành chính, tạo sự đồng bộ giữa các cấp học và thuận lợi cho công tác quản lý lâu dài.

6. Phương án bảo đảm quyền lợi của nhà giáo, cán bộ quản lý, nhân viên và người lao động

Sau sáp nhập, toàn bộ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và người lao động được rà soát, bố trí, sử dụng theo vị trí việc làm, chức danh nghề nghiệp, trình độ chuyên môn, năng lực thực tế và yêu cầu của cơ sở giáo dục sau sáp nhập.

Việc bố trí đội ngũ thực hiện theo nguyên tắc:

- Bảo đảm đúng vị trí việc làm;
- Bảo đảm phù hợp chuyên môn, nghiệp vụ;
- Không làm gián đoạn hoạt động giáo dục;
- Bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của viên chức và người lao động;
- Thực hiện việc bố trí, điều động, biệt phái, bổ nhiệm, miễn nhiệm hoặc giải quyết số lượng dôi dư theo đúng thẩm quyền và quy định hiện hành.

Dự kiến giảm:

- Cán bộ quản lý: **07 người**, gồm:
 - Hiệu trưởng: 02 người;
 - Phó Hiệu trưởng: 05 người;
- Nhân viên kế toán: **02 người** (dự kiến chuyển sang vị trí kế toán đơn vị sự nghiệp khác)
- Tổng số dự kiến giảm: **09 người**.

Việc giảm số lượng nêu trên là giảm về **đầu mối/chức danh do sáp nhập**, không đồng nghĩa với việc đương nhiên chấm dứt việc làm hoặc quyền lợi của cá nhân. Việc bố trí, sắp xếp cụ thể từng trường hợp được thực hiện theo

quy định của pháp luật về viên chức, tổ chức bộ máy, vị trí việc làm và các quy định có liên quan.

7. Phương án xử lý tài chính, tài sản, cơ sở vật chất, thiết bị, đất đai

7.1. Nguyên tắc chung

Việc bàn giao, tiếp nhận tài chính, tài sản, đất đai, cơ sở vật chất, thiết bị và hồ sơ liên quan được thực hiện đầy đủ, công khai, minh bạch, có biên bản bàn giao và chịu trách nhiệm của người đứng đầu các đơn vị liên quan.

7.2. Tài chính

Các trường thuộc diện sáp nhập có trách nhiệm:

- Đối chiếu số liệu kế toán đến thời điểm sáp nhập;
- Khóa sổ kế toán theo quy định;
- Kiểm kê, xác định số dư các nguồn kinh phí;
- Xác định các khoản phải thu, phải trả;
- Bàn giao chứng từ, sổ kế toán và hồ sơ tài chính;
- Bàn giao các nguồn kinh phí còn dư theo quy định.

7.3. Tài sản

Thực hiện kiểm kê toàn bộ:

- Đất đai;
- Nhà, công trình;
- Phòng học;
- Phòng chức năng;
- Trang thiết bị;
- Bàn ghế;
- Máy móc, thiết bị văn phòng;
- Thiết bị dạy học;
- Tài sản khác.

Kết quả kiểm kê lập thành biên bản, xác định rõ số lượng, hiện trạng, giá trị và đơn vị tiếp nhận quản lý.

7.4. Đất đai

Việc quản lý, sử dụng đất của các cơ sở giáo dục sau sáp nhập tiếp tục thực hiện theo quy định pháp luật về đất đai và tài sản công.

Đối với cơ sở tiếp tục sử dụng làm trường chính hoặc phân hiệu, thực hiện rà soát hồ sơ pháp lý về đất, diện tích, hiện trạng sử dụng đất và sự phù hợp với mục đích sử dụng.

Đối với cơ sở vật chất không còn nhu cầu sử dụng cho giáo dục sau sáp nhập, UBND phường tổ chức rà soát, đề xuất phương án xử lý theo đúng quy định về tài sản công.

8. Phương án bảo đảm quyền lợi của người học

Việc sáp nhập không làm gián đoạn việc học tập của học sinh, trẻ em.

Các cơ sở giáo dục sau sáp nhập tiếp tục tổ chức dạy học, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục theo chương trình, kế hoạch giáo dục được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Đối với học sinh đang học tại các cơ sở sáp nhập:

- Không thực hiện chuyển trường bắt buộc nếu không cần thiết;
- Bố trí học sinh tại cơ sở chính, phân hiệu hoặc điểm trường phù hợp;
- Bảo đảm khoảng cách đi học hợp lý;
- Tiếp tục duy trì các điểm trường lẻ tại khu vực chưa đủ điều kiện đưa học sinh về cơ sở chính;
- Bảo đảm quyền lợi về hồ sơ, kết quả học tập, chế độ chính sách của học sinh;
- Thông tin công khai, kịp thời tới cha mẹ học sinh về phương án tổ chức dạy học sau sáp nhập.

9. Phương án đối với các nội dung không thuộc phạm vi sáp nhập

Trường Mầm non Hoa Sữa và Trường Tiểu học Tam Thanh không thuộc đối tượng sáp nhập theo Đề án này và tiếp tục hoạt động độc lập.

Các điểm trường lẻ tiếp tục được duy trì trên cơ sở điều kiện thực tế, quy mô học sinh, khoảng cách đi lại và yêu cầu bảo đảm quyền học tập của học sinh.

Việc điều chỉnh, sắp xếp các điểm trường trong các giai đoạn tiếp theo sẽ được UBND phường tiếp tục rà soát và thực hiện theo quy định, bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tế.

10. Kế hoạch, thời gian và lộ trình thực hiện

Việc sáp nhập các cơ sở giáo dục được thực hiện theo lộ trình, bảo đảm đúng trình tự, thủ tục, phù hợp với yêu cầu về thời gian và không làm gián đoạn hoạt động dạy học, cụ thể:

- Thực hiện sắp xếp xong trước ngày 31/8/2026.
- Sau khi có quyết định sáp nhập: Tổ chức bàn giao, tiếp nhận về tổ chức bộ máy, nhân sự, tài chính, tài sản, cơ sở vật chất, hồ sơ, tài liệu của các trường; thực hiện việc sắp xếp, bố trí, phân công nhiệm vụ đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.
- Từ năm học 2026 - 2027: Các trường sau sắp xếp chính thức hoạt động theo mô hình mới. Học sinh tiếp tục học tập tại cơ sở hiện tại, bảo đảm ổn định, không làm gián đoạn quá trình học tập. Nhà trường tổ chức thực hiện chương trình giáo dục theo quy định, từng bước ổn định tổ chức bộ máy, thống nhất công tác quản lý, chuyên môn và nâng cao chất lượng giáo dục.

PHẦN THỨ BA

THÔNG TIN VỀ CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC SAU KHI SÁP NHẬP

A. TRƯỜNG MẦM NON HOA HƯỚNG DƯƠNG

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở giáo dục: **Trường Mầm non Hoa Hướng Dương**
2. Thuộc: Ủy ban nhân dân phường Tam Thanh, tỉnh Lạng Sơn.
3. Địa chỉ trụ sở chính: Đường Hoàng Đạo Thúy, khu đô thị Nam Hoàng Đồng, phường Tam Thanh.
4. Số điện thoại: 02053 701888 Fax:.....
Website: <https://byvn.net/mtVi>
Email: mn.hoahuongduong.tpls@gmail.com.

5. Chức năng, nhiệm vụ: Thực hiện chức năng tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em theo chương trình giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành; quản lý đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; quản lý, sử dụng cơ sở vật chất, tài chính, tài sản và thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định.

6. Thông tin người dự kiến làm hiệu trưởng: bảo đảm tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật hiện hành. Chủ tịch UBND phường bố trí, quyết định bổ nhiệm Hiệu trưởng bảo đảm sự quản lý, điều hành hoạt động của nhà trường hiệu quả, theo đúng quy định của pháp luật.

II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ

1. Mục tiêu của cơ sở giáo dục

Xây dựng Trường Mầm non Hoa Hướng Dương trở thành trường Mầm non có quy mô lớn, có chất lượng giáo dục cao, giữ vai trò trọng tâm trong mạng lưới giáo dục Mầm non của phường Tam Thanh; từng bước xây dựng nhà trường trở thành trường có chất lượng giáo dục mũi nhọn, là địa chỉ giáo dục tin cậy của học sinh và Nhân dân trên địa bàn.

Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên có năng lực, tâm huyết; phát huy hiệu quả nguồn lực, cơ sở vật chất và thế mạnh của các trường sau sáp nhập; tạo môi trường giáo dục ổn định, hiện đại, chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

Phấn đấu nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đồng thời chú trọng phát triển giáo dục mũi nhọn, bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, tạo nguồn học sinh chất lượng cao cho các cấp học tiếp theo; góp phần nâng cao chất lượng giáo dục Mầm non và vị thế của giáo dục phường Tam Thanh.

2. Chức năng, nhiệm vụ của cơ sở giáo dục

2.1. Chức năng:

Nhà trường tổ chức chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ; tạo môi trường an toàn, thân thiện, phát triển toàn diện về thể chất, nhận thức, ngôn ngữ, tình cảm – kỹ năng xã hội và thẩm mỹ. Đồng thời ứng dụng chuyển đổi số và phương pháp STEAM để nâng cao chất lượng giáo dục, tăng tính trải nghiệm và sáng tạo cho trẻ.

2.2. Nhiệm vụ:

Xây dựng và thực hiện chương trình giáo dục mầm non phù hợp; ứng dụng công nghệ số trong quản lý, dạy học và phối hợp với cha mẹ trẻ; tổ chức các hoạt động STEAM thông qua khám phá, thực hành, trải nghiệm và giải quyết vấn đề; bồi dưỡng năng lực số, năng lực chuyên môn cho giáo viên và xây dựng môi trường giáo dục hiện đại, sáng tạo.

III. CHƯƠNG TRÌNH, NỘI DUNG GIÁO DỤC

1. Chương trình, nội dung giáo dục: Thực hiện Chương trình Giáo dục mầm non thí điểm của Bộ GD&ĐT.

2. Các nội dung tích hợp (nếu có): Giáo dục ứng dụng STEAM.

3. Kế hoạch/lộ trình triển khai thực hiện chương trình: Thực hiện từ năm học 2026-2027.

4. Tài liệu giảng dạy và học tập: Chương trình GDMN thí điểm của Bộ GD&ĐT

IV. ĐẤT ĐAI, CƠ SỞ VẬT CHẤT, THIẾT BỊ

1. Đất đai

Sau khi sáp nhập, Trường Mầm non Hoa Hướng Dương tiếp tục quản lý, sử dụng diện tích đất của Trường Mầm non Hoa Hướng Dương và Trường Mầm non Hoa Hồng trước khi sáp nhập theo quy định của pháp luật về đất đai và quản lý, sử dụng tài sản công.

Trụ sở chính của Trường Mầm non Hoa Hướng Dương đặt tại cơ sở hiện nay của Trường Mầm non Hoa Hướng Dương; cơ sở Trường Mầm non Hoa Hồng được tổ chức là phân hiệu Hoa Hồng. Việc quản lý, sử dụng đất tại trụ sở chính và phân hiệu được thực hiện đúng mục đích, bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm, không để xảy ra lãng phí, bỏ hoang hoặc sử dụng sai mục đích.

Tổng diện tích đất của hai cơ sở sau sáp nhập được xác định trên cơ sở diện tích đất đã được giao, quản lý, sử dụng hợp pháp của từng trường trước khi sáp nhập; hồ sơ, giấy tờ về đất đai được rà soát, bàn giao và tiếp tục quản lý theo quy định.

2. Cơ sở vật chất, thiết bị để tổ chức thực hiện

Sau khi sáp nhập, toàn bộ cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và tài sản hiện có của hai trường được tiếp nhận, quản lý và tiếp tục khai thác phục vụ hoạt động giáo dục.

- Trụ sở chính: tiếp tục sử dụng hệ thống phòng học, phòng bộ môn, phòng hỗ trợ học tập, phòng hành chính quản trị, phòng phụ trợ, sân chơi, bãi tập, nhà vệ sinh và các công trình phục vụ hoạt động giáo dục hiện có của nhà trường.

- Phân hiệu Hoa Hồng: tiếp tục sử dụng cơ sở vật chất, phòng học, phòng chức năng, sân chơi, bãi tập và các công trình phụ trợ hiện có của Trường Mầm non Hoa Hồng để tổ chức dạy học cho học sinh đang học tập tại phân hiệu.

Sau sáp nhập, nhà trường tiến hành rà soát, đánh giá tổng thể hiện trạng cơ sở vật chất tại điểm trường chính và phân hiệu; xác định những hạng mục cần

sửa chữa, cải tạo, bổ sung và nâng cấp để đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông và quy mô phát triển của nhà trường. Việc đầu tư, sửa chữa, nâng cấp được thực hiện theo thứ tự ưu tiên, phù hợp khả năng cân đối ngân sách và quy định về đầu tư, quản lý tài sản công.

3. Phương tiện, học liệu tham khảo và các điều kiện khác

Có đồ dùng, đồ chơi, học liệu phù hợp với độ tuổi; tài liệu tham khảo phục vụ chuyên môn, các thiết bị công nghệ và nguồn học liệu số hỗ trợ giáo viên tổ chức hoạt động giáo dục, trải nghiệm STEAM.

4. Các điều kiện đảm bảo quy định về phòng cháy chữa cháy

Trụ sở chính Trường Mầm non Hoa Hướng Dương và phân hiệu Hoa Hồng được duy trì, quản lý và sử dụng theo các quy định hiện hành về phòng cháy và chữa cháy.

Nhà trường có trách nhiệm kiểm tra, bảo đảm và từng bước hoàn thiện các điều kiện về phòng cháy, chữa cháy tại các cơ sở theo quy định.

5. Hệ thống hồ sơ, sổ sách:

Thực hiện việc chuyển đổi sổ trong quản lý hồ sơ, sổ sách nhà trường theo lộ trình phù hợp với điều kiện của địa phương, nhà trường, khả năng thực hiện của giáo viên và bảo đảm tính hợp pháp của các loại hồ sơ sổ. Việc quản lý hồ sơ sổ do Sở Giáo dục và Đào tạo quy định theo chuẩn kết nối, chuẩn dữ liệu của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Việc bảo quản hồ sơ quản lý hoạt động giáo dục của nhà trường được thực hiện theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC BỘ MÁY

1. Đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý để tổ chức thực hiện chương trình giáo dục:

Sau sáp nhập, nhà trường rà soát, bố trí đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên theo vị trí việc làm, quy mô lớp học và yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục.

Cán bộ quản lý: 03; Giáo viên: 63; Nhân viên chuyên môn: 03.

2. Dự kiến đối tượng, quy mô tuyển sinh theo từng năm học:

2.1. Năm học 2027 - 2028:

- Đối tượng: Tuyển sinh trẻ Nhà trẻ 08 lớp/200 trẻ và bổ sung trẻ mẫu giáo.

- Quy mô: 31 lớp/865 trẻ, trong đó

Nhà trẻ: 08 lớp/200 trẻ,

Trẻ mẫu giáo 3 – 4 tuổi: 08 lớp/200 trẻ.

Trẻ mẫu giáo 4 - 5 tuổi: 08 lớp/240 trẻ;

Trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi 06 lớp/210 trẻ:

Lớp ghép 01 lớp: 15 trẻ

2.1. Năm học 2028 - 2029:

- Đối tượng: Tuyển sinh trẻ Nhà trẻ 07 lớp/175 trẻ; Trẻ mẫu giáo 3 – 4 tuổi: 01 lớp/25 trẻ và bổ sung trẻ mẫu giáo 4 – 5 tuổi, 5 – 6 tuổi.

- Quy mô: 31 lớp/870 trẻ, trong đó

Nhà trẻ: 07 lớp/175 trẻ,

Trẻ mẫu giáo 3 – 4 tuổi: 09 lớp/225 trẻ.

Trẻ mẫu giáo 4 - 5 tuổi: 07 lớp/210 trẻ;

Trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi 07 lớp/245 trẻ:

Lớp ghép 01 lớp: 15 trẻ

2.1. Năm học 2029 - 2030:

- Đối tượng: Tuyển sinh trẻ Nhà trẻ 07 lớp/175 trẻ Trẻ mẫu giáo 3 – 4 tuổi: 01 lớp/25 trẻ và bổ sung trẻ mẫu giáo 4 – 5 tuổi, 5 – 6 tuổi..

- Quy mô: 31 lớp/875 trẻ, trong đó:

Nhà trẻ: 07 lớp/175 trẻ,

Trẻ mẫu giáo 3 – 4 tuổi: 08 lớp/200 trẻ.

Trẻ mẫu giáo 4 - 5 tuổi: 08 lớp/240 trẻ;

Trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi 07 lớp/245 trẻ:

Lớp ghép 01 lớp: 15 trẻ

B. TRƯỜNG TIỂU HỌC HOÀNG ĐỒNG

1. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở giáo dục: **Trường Tiểu học Hoàng Đồng.**

Tên giao dịch quốc tế bằng tiếng Anh (nếu có): Không

2. Thuộc: Ủy ban nhân dân phường Tam Thanh, tỉnh Lạng Sơn.

3. Địa chỉ trụ sở chính: Số 712 Trần Đăng Ninh, phường Tam Thanh, tỉnh Lạng Sơn.

4. Số điện thoại: 0205 3 891 170 Fax:.....

Email: th.hoangdong.tp1s@gmail.com

5. Chức năng, nhiệm vụ: Trường thực hiện chức năng tổ chức dạy học và giáo dục học sinh tiểu học theo Chương trình giáo dục phổ thông; quản lý đội ngũ, học sinh, cơ sở vật chất, tài chính, tài sản và thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định.

6. Thông tin người dự kiến làm hiệu trưởng: bảo đảm tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật hiện hành. Chủ tịch UBND phường bố trí, quyết định bổ nhiệm Hiệu trưởng bảo đảm sự quản lý, điều hành hoạt động của nhà trường hiệu quả, theo đúng quy định của pháp luật.

II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ

1. Mục tiêu của cơ sở giáo dục

Tổ chức sắp xếp, kiện toàn mạng lưới cơ sở giáo dục tiểu học trên địa bàn theo hướng tinh gọn, hiệu quả, phù hợp với quy mô dân số, nhu cầu học tập của học sinh và điều kiện thực tế của địa phương; bảo đảm mọi học sinh trong độ

tuổi được học tập trong môi trường giáo dục an toàn, thuận lợi, bình đẳng và chất lượng.

Sau sáp nhập, nhà trường tiếp tục duy trì ổn định hoạt động dạy học, không làm gián đoạn việc học tập của học sinh; sử dụng hiệu quả đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, cơ sở vật chất, thiết bị và các nguồn lực hiện có; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Việc sáp nhập góp phần giảm đầu mỗi quản lý, tăng cường hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước, cơ sở vật chất và đội ngũ; tạo điều kiện xây dựng trường học có quy mô phù hợp, từng bước nâng cao chất lượng giáo dục và đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục của phường Tam Thanh trong giai đoạn mới.

2. Chức năng, nhiệm vụ của cơ sở giáo dục

Trường thực hiện nhiệm vụ tổ chức và quản lý hoạt động giáo dục tiểu học; triển khai Chương trình giáo dục phổ thông, tuyển sinh, quản lý và giáo dục học sinh, thực hiện phổ cập giáo dục tiểu học; quản lý đội ngũ, tài chính, tài sản, cơ sở vật chất và thiết bị dạy học; phối hợp với gia đình và xã hội trong công tác giáo dục, đồng thời thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và cơ quan có thẩm quyền.

III. CHƯƠNG TRÌNH, NỘI DUNG GIÁO DỤC

1. Chương trình, nội dung giáo dục: Nhà trường tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, bảo đảm đầy đủ các môn học và hoạt động giáo dục đối với các khối lớp 1, 2, 3, 4 và 5.

Thực hiện chương trình theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; tăng cường các hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục STEM, giáo dục kỹ năng số, ngoại ngữ và các nội dung giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày theo điều kiện thực tế và yêu cầu của chương trình; bảo đảm thực hiện đầy đủ nội dung giáo dục bắt buộc, đồng thời tổ chức các hoạt động giáo dục bổ trợ, trải nghiệm và phát triển năng khiếu cho học sinh.

2. Các nội dung tích hợp: Thực hiện tích hợp các nội dung giáo dục theo chương trình và hướng dẫn của ngành, gồm: giáo dục đạo đức, lối sống; kỹ năng sống; giáo dục pháp luật; quyền con người; bảo vệ môi trường; phòng chống tai nạn thương tích; phòng cháy chữa cháy; an toàn giao thông; giáo dục quốc phòng và an ninh; giáo dục sức khỏe; chuyển đổi số và kỹ năng sử dụng công nghệ an toàn, hiệu quả.

Chú trọng lồng ghép giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa địa phương, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc và xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học.

3. Kế hoạch/lộ trình triển khai thực hiện chương trình:

Năm học 2026–2027, ổn định tổ chức bộ máy sau sáp nhập, rà soát đội ngũ, học sinh, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường phù hợp với quy mô mới.

Giai đoạn 2027–2028 và các năm tiếp theo: tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và trí tuệ nhân tạo phù hợp trong dạy học và quản lý; phát triển giáo dục STEM, kỹ năng số, ngoại ngữ và các hoạt động trải nghiệm.

Thường xuyên kiểm tra, đánh giá việc thực hiện chương trình; điều chỉnh kế hoạch giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế, bảo đảm quyền lợi học tập của học sinh.

4. Tài liệu giảng dạy và học tập: Sử dụng sách giáo khoa được lựa chọn theo quy định; tài liệu giáo dục địa phương, tài liệu hướng dẫn thực hiện chương trình, học liệu điện tử và các tài liệu tham khảo được cơ quan có thẩm quyền cho phép.

Khai thác hiệu quả thư viện, thiết bị dạy học, học liệu số và các nguồn tài nguyên giáo dục phù hợp; bảo đảm giáo viên và học sinh được tiếp cận đầy đủ các tài liệu phục vụ dạy và học.

IV. ĐẤT ĐAI, CƠ SỞ VẬT CHẤT, THIẾT BỊ

1. Đất đai

Sau khi sáp nhập, Trường Tiểu học Hoàng Đồng tiếp tục quản lý, sử dụng diện tích đất của Trường Tiểu học Hoàng Đồng và Trường Tiểu học Lê Văn Tám trước khi sáp nhập theo quy định của pháp luật về đất đai và quản lý, sử dụng tài sản công.

Trụ sở chính của Trường Tiểu học Hoàng Đồng đặt tại cơ sở hiện nay của Trường Tiểu học Hoàng Đồng; cơ sở Trường Tiểu học Lê Văn Tám được tổ chức là phân hiệu Lê Văn Tám. Việc quản lý, sử dụng đất tại trụ sở chính và phân hiệu được thực hiện đúng mục đích, bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm, không để xảy ra lãng phí, bỏ hoang hoặc sử dụng sai mục đích.

Tổng diện tích đất của hai cơ sở sau sáp nhập được xác định trên cơ sở diện tích đất đã được giao, quản lý, sử dụng hợp pháp của từng trường trước khi sáp nhập; hồ sơ, giấy tờ về đất đai được rà soát, bàn giao và tiếp tục quản lý theo quy định.

2. Cơ sở vật chất, thiết bị để tổ chức thực hiện

Sau khi sáp nhập, toàn bộ cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và tài sản hiện có của hai trường được tiếp nhận, quản lý và tiếp tục khai thác phục vụ hoạt động giáo dục.

Trụ sở chính: tiếp tục sử dụng hệ thống phòng học, phòng bộ môn, phòng hỗ trợ học tập, phòng hành chính quản trị, phòng phụ trợ, sân chơi, bãi tập, nhà vệ sinh và các công trình phục vụ hoạt động giáo dục hiện có của nhà trường.

Phân hiệu Lê Văn Tám: tiếp tục sử dụng cơ sở vật chất, phòng học, phòng chức năng, sân chơi, bãi tập và các công trình phụ trợ hiện có của Trường Tiểu học Lê Văn Tám để tổ chức dạy học cho học sinh đang học tập tại phân hiệu.

Sau sáp nhập, nhà trường tiến hành rà soát, đánh giá tổng thể hiện trạng cơ sở vật chất tại điểm trường chính và phân hiệu; xác định những hạng mục cần sửa chữa, cải tạo, bổ sung và nâng cấp để đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông và quy mô phát triển của nhà trường. Việc đầu tư, sửa chữa, nâng cấp được thực hiện theo thứ tự ưu tiên, phù hợp khả năng cân đối ngân sách và quy định về đầu tư, quản lý tài sản công.

3. Phương tiện, học liệu tham khảo và các điều kiện khác

Phương tiện, thiết bị dạy học, đồ dùng, học liệu tham khảo và các điều kiện phục vụ hoạt động dạy học, giáo dục của Trường Tiểu học Hoàng Đồng sau sáp nhập được quản lý, sử dụng và bổ sung theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các quy định hiện hành.

Các cơ sở của nhà trường tiếp tục sử dụng hệ thống phương tiện, thiết bị dạy học, đồ dùng và học liệu hiện có, bảo đảm phục vụ hoạt động dạy học và giáo dục tại từng cơ sở. Sau khi sáp nhập, nhà trường tổ chức rà soát, thống kê, đánh giá nhu cầu và khả năng đáp ứng của từng cơ sở; trên cơ sở đó thực hiện bố trí, điều tiết, bổ sung và khai thác hiệu quả các phương tiện, thiết bị, học liệu giữa trụ sở chính và phân hiệu Lê Văn Tám, phù hợp với quy mô, điều kiện thực tế và yêu cầu dạy học.

Việc quản lý, khai thác và sử dụng các phương tiện, thiết bị, học liệu bảo đảm đúng mục đích, hiệu quả, tiết kiệm, tránh lãng phí và đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông.

4. Các điều kiện đảm bảo quy định về phòng cháy chữa cháy

Trụ sở chính Trường Tiểu học Hoàng Đồng và phân hiệu Lê Văn Tám được duy trì, quản lý và sử dụng theo các quy định hiện hành về phòng cháy và chữa cháy.

Nhà trường có trách nhiệm kiểm tra, bảo đảm và từng bước hoàn thiện các điều kiện về phòng cháy, chữa cháy tại các cơ sở theo quy định.

5. Hệ thống hồ sơ, sổ sách

Về hồ sơ, sổ sách được thực hiện theo Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Thực hiện việc chuyển đổi số trong quản lý hồ sơ, sổ sách nhà trường theo lộ trình phù hợp với điều kiện của địa phương, nhà trường, khả năng thực hiện của giáo viên và bảo đảm tính hợp pháp của các loại hồ sơ sổ. Việc quản lý hồ sơ sổ do Sở Giáo dục và Đào tạo quy định theo chuẩn kết nối, chuẩn dữ liệu của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Việc bảo quản hồ sơ quản lý hoạt động giáo dục của nhà trường được thực hiện theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC BỘ MÁY

1. Đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý để tổ chức thực hiện chương trình giáo dục

Sau sáp nhập, nhà trường rà soát, bố trí đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên theo vị trí việc làm, quy mô lớp học và yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục.

Đội ngũ giáo viên được phân công giảng dạy phù hợp với trình độ đào tạo, năng lực chuyên môn và yêu cầu của từng môn học; ưu tiên bảo đảm đủ giáo viên các môn học bắt buộc và các vị trí cần thiết theo quy định, biên chế:

- Cán bộ quản lý: 03;
- Giáo viên: 55;
- Nhân viên: 04 .

2. Dự kiến đối tượng, quy mô tuyển sinh theo từng năm học

Căn cứ dân số trong độ tuổi đi học trên địa bàn, số trẻ hoàn thành chương trình mầm non 5 tuổi, điều kiện cơ sở vật chất và khả năng đáp ứng của đội ngũ, nhà trường xây dựng kế hoạch tuyển sinh hằng năm theo chỉ tiêu được giao.

Học sinh toàn trường năm học 2026–2027: 1117 học sinh.

Số lớp: 40 lớp.

Tuyển sinh lớp 1: 209 học sinh/8lớp.

Quy mô tuyển sinh các năm tiếp theo được điều chỉnh căn cứ tình hình dân số, nhu cầu học tập và điều kiện thực tế của nhà trường.

C. TRƯỜNG THCS TAM THANH

1. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở giáo dục: **Trường THCS Tam Thanh.**
2. Thuộc: Ủy ban nhân dân phường Tam Thanh, tỉnh Lạng Sơn.
3. Địa chỉ trụ sở chính: Khối Hoàng Trung, phường Tam Thanh, tỉnh Lạng Sơn
4. Số điện thoại: 02053.890375 .Fax:...
- Email: thcs.hoangdong.tpls@gmail.com
5. Chức năng, nhiệm vụ: Trường thực hiện chức năng tổ chức dạy học và giáo dục học sinh trung học cơ sở theo Chương trình giáo dục phổ thông; quản lý đội ngũ, học sinh, cơ sở vật chất, tài chính, tài sản và thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định.

6. Thông tin người dự kiến làm hiệu trưởng: bảo đảm tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật hiện hành. Chủ tịch UBND phường bố trí, quyết định bổ nhiệm Hiệu trưởng bảo đảm sự quản lý, điều hành hoạt động của nhà trường hiệu quả, theo đúng quy định của pháp luật.

II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ

1. Mục tiêu của cơ sở giáo dục

Xây dựng Trường THCS Tam Thanh trở thành trường THCS có quy mô lớn, có chất lượng giáo dục cao, giữ vai trò trọng tâm trong mạng lưới giáo dục THCS của phường Tam Thanh; từng bước xây dựng nhà trường trở thành

trường có chất lượng giáo dục mũi nhọn, là địa chỉ giáo dục tin cậy của học sinh và Nhân dân trên địa bàn.

Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên có năng lực, tâm huyết; phát huy hiệu quả nguồn lực, cơ sở vật chất và thế mạnh của các trường sau sáp nhập; tạo môi trường giáo dục ổn định, hiện đại, chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

Phấn đấu nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đồng thời chú trọng phát triển giáo dục mũi nhọn, bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, tạo nguồn học sinh chất lượng cao cho các cấp học tiếp theo; góp phần nâng cao chất lượng giáo dục THCS và vị thế của giáo dục phường Tam Thanh.

2. Chức năng, nhiệm vụ của cơ sở giáo dục

Chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Trường THCS Tam Thanh thực hiện theo Điều 3 Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường tiểu học, THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học (*sau đây gọi tắt là Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT*).

III. CHƯƠNG TRÌNH, NỘI DUNG GIÁO DỤC

1. Chương trình, nội dung giáo dục

Nhà trường tổ chức thực hiện đầy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp THCS, bảo đảm yêu cầu cần đạt về phẩm chất, năng lực theo quy định.

Nội dung giáo dục được xây dựng trên cơ sở chương trình giáo dục phổ thông quốc gia, đồng thời có sự điều chỉnh, sắp xếp phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và đặc điểm học sinh.

2. Các nội dung tích hợp

Giáo dục đạo đức, lối sống, ý thức công dân; Giáo dục pháp luật, phòng chống bạo lực học đường, an toàn giao thông; Giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ bản thân; Giáo dục bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu; phòng, chống cháy nổ, tai nạn thương tích và đuối nước; Giáo dục sức khỏe, giới tính và chăm sóc sức khỏe vị thành niên; giáo dục STEM, khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, kỹ năng số và sử dụng Internet an toàn; giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau THCS; giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa địa phương;...

3. Kế hoạch/lộ trình triển khai thực hiện chương trình

Giai đoạn 1 – Chuẩn bị: Rà soát đội ngũ, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; phân công chuyên môn; xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch tổ chuyên môn và kế hoạch giáo dục của giáo viên.

Giai đoạn 2 – Tổ chức thực hiện: Triển khai dạy học theo thời khóa biểu; tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, giáo dục STEM và các hoạt động giáo dục bổ trợ.

Giai đoạn 3 – Kiểm tra, đánh giá: Theo dõi tiến độ thực hiện chương trình; kiểm tra nội bộ; đánh giá kết quả học tập và rèn luyện của học sinh; kịp thời điều chỉnh những nội dung chưa phù hợp.

Giai đoạn 4 – Tổng kết, điều chỉnh: Đánh giá kết quả thực hiện chương trình cuối năm học; phân tích chất lượng giáo dục; xác định những ưu điểm, hạn chế và xây dựng giải pháp cải tiến cho năm học tiếp theo.

4. Tài liệu giảng dạy và học tập

Sách giáo khoa được Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định.

Tài liệu giáo dục địa phương.

Tài liệu hướng dẫn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Học liệu điện tử, học liệu số được khai thác từ các nguồn chính thống.

Thiết bị, đồ dùng dạy học theo danh mục quy định.

IV. ĐẤT ĐAI, CƠ SỞ VẬT CHẤT, THIẾT BỊ

1. Đất đai

Sau khi sáp nhập, Trường THCS Tam Thanh tiếp tục quản lý, sử dụng diện tích đất của Trường THCS Hoàng Đồng và Trường THCS Tam Thanh trước khi sáp nhập theo quy định của pháp luật về đất đai và quản lý, sử dụng tài sản công.

Trụ sở chính của Trường THCS Tam Thanh đặt tại cơ sở hiện nay của Trường THCS Hoàng Đồng; cơ sở Trường THCS Tam Thanh được tổ chức là phân hiệu Tam Thanh. Việc quản lý, sử dụng đất tại trụ sở chính và phân hiệu được thực hiện đúng mục đích, bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm, không để xảy ra lãng phí, bỏ hoang hoặc sử dụng sai mục đích.

Tổng diện tích đất của hai cơ sở sau sáp nhập được xác định trên cơ sở diện tích đất đã được giao, quản lý, sử dụng hợp pháp của từng trường trước khi sáp nhập; hồ sơ, giấy tờ về đất đai được rà soát, bàn giao và tiếp tục quản lý theo quy định.

2. Cơ sở vật chất, thiết bị để tổ chức thực hiện

Sau khi sáp nhập, toàn bộ cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và tài sản hiện có của hai trường được tiếp nhận, quản lý và tiếp tục khai thác phục vụ hoạt động giáo dục.

Trụ sở chính: tiếp tục sử dụng hệ thống phòng học, phòng bộ môn, phòng hỗ trợ học tập, phòng hành chính quản trị, phòng phụ trợ, sân chơi, bãi tập, nhà vệ sinh và các công trình phục vụ hoạt động giáo dục hiện có của nhà trường.

Phân hiệu Tam Thanh: tiếp tục sử dụng cơ sở vật chất, phòng học, phòng chức năng, sân chơi, bãi tập và các công trình phụ trợ hiện có của Trường THCS Tam Thanh để tổ chức dạy học cho học sinh đang học tập tại phân hiệu.

Sau sáp nhập, nhà trường tiến hành rà soát, đánh giá tổng thể hiện trạng cơ sở vật chất tại điểm trường chính và phân hiệu; xác định những hạng mục cần sửa chữa, cải tạo, bổ sung và nâng cấp để đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông và quy mô phát triển của nhà trường. Việc đầu tư, sửa

chữa, nâng cấp được thực hiện theo thứ tự ưu tiên, phù hợp khả năng cân đối ngân sách và quy định về đầu tư, quản lý tài sản công.

3. Phương tiện, học liệu tham khảo và các điều kiện khác

Phương tiện, thiết bị dạy học, đồ dùng, học liệu tham khảo và các điều kiện phục vụ hoạt động dạy học, giáo dục của Trường THCS Tam Thanh sau sáp nhập được quản lý, sử dụng và bổ sung theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các quy định hiện hành.

Các cơ sở của nhà trường tiếp tục sử dụng hệ thống phương tiện, thiết bị dạy học, đồ dùng và học liệu hiện có, bảo đảm phục vụ hoạt động dạy học và giáo dục tại từng cơ sở. Sau khi sáp nhập, nhà trường tổ chức rà soát, thống kê, đánh giá nhu cầu và khả năng đáp ứng của từng cơ sở; trên cơ sở đó thực hiện bố trí, điều tiết, bổ sung và khai thác hiệu quả các phương tiện, thiết bị, học liệu giữa trụ sở chính và phân hiệu Tam Thanh, phù hợp với quy mô, điều kiện thực tế và yêu cầu dạy học.

Việc quản lý, khai thác và sử dụng các phương tiện, thiết bị, học liệu bảo đảm đúng mục đích, hiệu quả, tiết kiệm, tránh lãng phí và đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông.

4. Các điều kiện đảm bảo quy định về phòng cháy chữa cháy

Trụ sở chính Trường THCS Tam Thanh và phân hiệu Tam Thanh được duy trì, quản lý và sử dụng theo các quy định hiện hành về phòng cháy và chữa cháy.

Nhà trường có trách nhiệm kiểm tra, bảo đảm và từng bước hoàn thiện các điều kiện về phòng cháy, chữa cháy tại các cơ sở theo quy định.

5. Hệ thống hồ sơ, sổ sách

Về hồ sơ, sổ sách được thực hiện theo Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Thực hiện việc chuyển đổi số trong quản lý hồ sơ, sổ sách nhà trường theo lộ trình phù hợp với điều kiện của địa phương, nhà trường, khả năng thực hiện của giáo viên và bảo đảm tính hợp pháp của các loại hồ sơ sổ. Việc quản lý hồ sơ sổ do Sở Giáo dục và Đào tạo quy định theo chuẩn kết nối, chuẩn dữ liệu của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Việc bảo quản hồ sơ quản lý hoạt động giáo dục của nhà trường được thực hiện theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC BỘ MÁY

1. Đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý để tổ chức thực hiện chương trình giáo dục:

Bố trí đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên theo vị trí việc làm và yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018; bảo đảm phân công chuyên môn phù hợp với trình độ đào tạo, năng lực và sở trường của từng cá nhân theo nguyên tắc đúng người, đúng việc, phát huy năng lực, trách nhiệm và hiệu quả công tác.

- Cán bộ quản lý: 03 (dự 02 người, dự kiến bố trí làm giáo viên THCS Tam Thanh);

- Giáo viên: 73;

- Nhân viên: 04 (02 NV thư viện, 01 Y tế, 01 kế toán) .

2. Dự kiến đối tượng, quy mô tuyển sinh theo từng năm học:

Căn cứ số lượng học sinh hoàn thành chương trình tiểu học trên địa bàn, điều kiện thực tế về phòng học, đội ngũ giáo viên và chỉ tiêu được giao, nhà trường dự kiến tuyển sinh lớp 6 hằng năm với quy mô phù hợp, bảo đảm sĩ số học sinh/lớp theo quy định.

D. HỆ THỐNG CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC SAU SÁP NHẬP

Sau khi thực hiện Đề án, mạng lưới cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn phường Tam Thanh dự kiến gồm **05 cơ sở giáo dục**, cụ thể:

STT	Cấp học	Trước sáp nhập	Sau sáp nhập	Phương án
1	Mầm non	Hoa Hường Dương	Mầm non Hoa Hường Dương	Sáp nhập
2	Mầm non	Hoa Hồng	Mầm non Hoa Hường Dương	Sáp nhập
3	Mầm non	Hoa Sữa	Hoa Sữa	Giữ nguyên
4	Tiểu học	Hoàng Đồng	Tiểu học Hoàng Đồng	Sáp nhập
5	Tiểu học	Lê Văn Tám	Tiểu học Hoàng Đồng	Sáp nhập
6	Tiểu học	Tam Thanh	Tam Thanh	Giữ nguyên
7	THCS	Hoàng Đồng	THCS Tam Thanh	Sáp nhập
8	THCS	Tam Thanh	THCS Tam Thanh	Sáp nhập

Kết quả:

- Từ 08 cơ sở giáo dục còn **05 cơ sở giáo dục**;
- Giảm **03 cơ sở giáo dục**, tương ứng **37,5%**;
- Mầm non: từ 03 còn 02;
- Tiểu học: từ 03 còn 02;
- THCS: từ 02 còn 01.

Dự kiến giảm đầu mỗi quản lý và một số vị trí quản lý, kế toán theo đề án, trong đó dự kiến giảm **09 vị trí**, gồm **07 vị trí cán bộ quản lý** và **02 vị trí nhân viên kế toán**; việc bố trí cụ thể thực hiện theo quy định và tình hình thực tế tại thời điểm sáp nhập.

PHẦN THỨ TƯ

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Tham mưu UBND phường chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện các nội dung của Đề án; tham mưu thực hiện các thủ tục thành lập, sáp nhập và kiện toàn tổ chức bộ máy các trường theo quy định.

- Hướng dẫn, tham mưu việc bố trí, sử dụng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và người lao động sau sáp nhập theo quy định; chuẩn bị các điều kiện bảo đảm cho các nhà trường hoạt động ổn định từ năm học 2026 - 2027.

- Hướng dẫn các nhà trường thực hiện các thủ tục về tổ chức, nhân sự, tài chính, tài sản, cơ sở vật chất và các nội dung có liên quan; theo dõi, kiểm tra và tổng hợp tình hình thực hiện Đề án, báo cáo UBND phường theo quy định.

2. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị

- Theo chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội triển khai thực hiện các nội dung của Đề án.

- Hướng dẫn, phối hợp thực hiện việc kiểm kê, bàn giao, tiếp nhận và quản lý tài chính, tài sản, cơ sở vật chất của các trường trước và sau sáp nhập theo quy định.

3. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam Xã và các tổ chức chính trị - xã hội

- Phối hợp tuyên truyền, thông tin đầy đủ, kịp thời đến đoàn viên, hội viên và Nhân dân về chủ trương, mục đích, sự cần thiết và nội dung của Đề án sáp nhập các cơ sở giáo dục trên địa bàn phường.

- Phối hợp nắm bắt tình hình, tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân, cha mẹ học sinh; kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện, góp phần tạo sự đồng thuận trong Nhân dân và tổ chức thực hiện Đề án hiệu quả.

4. Các cơ sở giáo dục sau sáp nhập

- Thực hiện các thủ tục tổ chức và hoạt động của nhà trường sau sáp nhập; xây dựng, ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động, Đề án vị trí việc làm và các quy định nội bộ theo thẩm quyền, bảo đảm hoạt động thống nhất giữa trụ sở chính và phân hiệu.

- Tiếp nhận, quản lý và bố trí học sinh, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; tổ chức phân công nhiệm vụ và thực hiện chương trình giáo dục theo quy định.

- Thực hiện việc tiếp nhận, bàn giao và quản lý tài chính, tài sản, cơ sở vật chất, hồ sơ, tài liệu của trường; rà soát, điều tiết và sử dụng hiệu quả các nguồn lực tại trụ sở chính và phân hiệu.

5. Các khối trên địa bàn phường

Phối hợp tuyên truyền, thông tin đến Nhân dân, cha mẹ học sinh trên địa bàn về chủ trương, nội dung và mục đích của Đề án sáp nhập các cơ sở giáo dục trên địa bàn phường.

Phối hợp nắm bắt tình hình, tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân; kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện Đề án.

Phối hợp với nhà trường và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong công tác huy động học sinh ra lớp, duy trì sĩ số và bảo đảm quyền học tập của học sinh trên địa bàn.

Phần thứ năm **HIỆU QUẢ KINH TẾ, XÃ HỘI**

1. Hiệu quả về tổ chức bộ máy và quản lý

Góp phần thực hiện chủ trương sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực giáo dục.

Sau khi sáp nhập, công tác quản lý, điều hành, bố trí đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được thực hiện tập trung, thống nhất; từng bước khắc phục tình trạng thừa, thiếu giáo viên cục bộ giữa các đơn vị trường học; nâng cao hiệu quả sử dụng đội ngũ, cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học hiện có.

2. Về kinh tế

Việc sáp nhập dự kiến:

- Giảm 03 đầu mỗi cơ sở giáo dục;
- Giảm số lượng chức danh quản lý;
- Giảm số lượng đầu mỗi kế toán;
- Giảm chi phí quản lý hành chính;
- Tăng hiệu quả sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị;
- Tạo điều kiện tập trung nguồn lực đầu tư cho các cơ sở giáo dục có quy mô phù hợp.

Việc giảm chi phí được thực hiện trên cơ sở tổ chức lại bộ máy và vị trí việc làm, không làm ảnh hưởng đến các khoản chi trực tiếp phục vụ hoạt động dạy học, chăm sóc, nuôi dưỡng và quyền lợi hợp pháp của học sinh.

2. Về xã hội, môi trường

Đề án góp phần:

- Tinh gọn tổ chức bộ máy;
- Nâng cao hiệu quả quản trị nhà trường;
- Tăng cường sử dụng hiệu quả tài sản công;
- Duy trì ổn định hoạt động giáo dục;
- Bảo đảm quyền học tập của học sinh;
- Hạn chế tối đa xáo trộn đối với học sinh, phụ huynh và đội ngũ;
- Tạo điều kiện nâng cao chất lượng giáo dục;
- Từng bước hình thành mạng lưới trường học phù hợp với quy mô dân số và định hướng phát triển đô thị của phường.

3. Tính bền vững của Đề án

Đề án được xây dựng trên cơ sở đánh giá tổng thể về quy mô dân số, số lượng học sinh, đội ngũ, cơ sở vật chất, điều kiện địa lý và khả năng quản lý của địa phương.

Việc tiếp tục duy trì các điểm trường lẻ ở những khu vực cần thiết tạo điều kiện bảo đảm quyền học tập của trẻ em, học sinh; đồng thời cho phép địa phương từng bước điều chỉnh mạng lưới khi điều kiện về dân số, giao thông, cơ sở vật chất và quy mô học sinh thay đổi.

UBND phường sẽ tiếp tục theo dõi, đánh giá hiệu quả sau sáp nhập để kịp thời điều chỉnh, hoàn thiện mạng lưới cơ sở giáo dục phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và quy định của pháp luật.

UBND phường Tam Thanh ban hành Đề án sáp nhập các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập trên địa bàn phường./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Sở GD&ĐT;
- TT Đảng ủy phường;
- ĐU UBND phường;
- TT HĐND phường;
- CT, các PCT UBND phường;
- UB MTTQ và các đoàn thể phường;
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc;
- Các cơ sở GD;
- Phòng VH-XH phường;
- Các khối trên địa bàn phường;
- Trang TTĐT phường;
- Lưu: VT, VHXX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đinh Trọng Kiên